

BÁO CÁO

Tổng kết thực hiện giao ước thi đua năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2026

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai

Phần thứ nhất

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN GIAO ƯỚC THI ĐUA NĂM 2025

I. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2025

Tình hình thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường; nền kinh tế vẫn còn chịu áp lực từ chính sách thương mại toàn cầu (*thuế quan, rào cản phi thuế quan*), biến động thị trường vốn, chuỗi cung ứng quốc tế tác động đến luồng vốn FDI vào địa phương; tình trạng bất ổn an ninh, chính trị leo thang tại một số quốc gia, khu vực, tiềm ẩn rủi ro tới sự ổn định và phát triển kinh tế toàn cầu; kinh tế thế giới bước đầu phục hồi nhưng còn chậm; thiên tai, biến đổi khí hậu tác động tới kinh tế - xã hội của nhiều quốc gia.

Trong nước, nhu cầu tiêu dùng được cải thiện, nhu cầu của thị trường xuất khẩu cũng phục hồi mạnh nhưng tiềm ẩn nhiều rủi ro; các xu hướng mới về dịch chuyển đầu tư, thương mại, chuyển đổi số, hội nhập quốc tế mở ra những thuận lợi, cơ hội lớn để đẩy mạnh xuất khẩu cùng với sự thay đổi nhanh chóng của các mô hình kinh doanh, phương thức sản xuất, tiêu dùng. Bên cạnh đó bước đầu thực hiện sắp xếp lại các cơ quan chuyên môn và tổ chức chính quyền địa phương theo hai cấp cũng có ảnh hưởng phần nào đến hiệu lực, hiệu quả công tác tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Trong bối cảnh trên, hệ thống chính trị tỉnh Đồng Tháp đã vào cuộc mạnh mẽ triển khai những giải pháp tháo gỡ khó khăn phù hợp và có hiệu quả; đồng thời các cấp, các ngành, các thành phần kinh tế, các tầng lớp nhân dân xác định rõ thi đua, khen thưởng là động lực thúc đẩy phát triển, là biện pháp thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị và chỉ tiêu kế hoạch Nhà nước. Các cấp, các ngành trong tỉnh đã tích cực hưởng ứng và phát động các phong trào thi đua; tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá việc thực hiện công tác thi đua, khen thưởng; xây dựng, bồi dưỡng và nhân rộng điển hình tiên tiến nhằm góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị được giao.

II. KẾT QUẢ PHONG TRÀO THI ĐUA ĐỐI VỚI VIỆC THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CHÍNH TRỊ

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu phát triển kinh tế

- Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm nội tỉnh (GRDP) năm 2025 tỉnh Đồng Tháp phấn đấu đạt 7,38%;

- Tổng thu ngân sách nhà nước vượt kế hoạch đạt 24.242 tỷ đồng;

- Tổng giá trị kim ngạch xuất khẩu đạt 9,28 tỷ USD;

- GRDP bình quân đầu người đạt 84,04 triệu đồng;

- Thu nhập bình quân đầu người năm 2025 của tỉnh Đồng Tháp là 68,1 triệu đồng/người/năm.

- Cơ cấu kinh tế của tỉnh

+ Khu vực Nông - lâm - thủy sản tiếp tục phát triển theo định hướng, giữ vai trò trụ đỡ của kinh tế tỉnh, thích ứng tốt hơn với biến đổi khí hậu. Giá trị tăng thêm khu vực nông, lâm, ngư nghiệp ước cả năm 2025 đạt **98,978** nghìn tỷ đồng; tăng **5,01%** so cùng kỳ (*năm 2024 tăng 4,12%*). Cơ cấu kinh tế chiếm 34,6 %.

+ Khu vực công nghiệp - xây dựng tiếp tục khẳng định vai trò động lực tăng trưởng của kinh tế tỉnh. Giá trị tăng thêm theo giá hiện hành ước đạt 72,89 nghìn tỷ đồng, chiếm 25,48% so với GRDP; theo giá so sánh năm 2010, tốc độ tăng trưởng ước đạt 10,99% (*năm 2024 tăng 9,65%, năm 2023 đạt 8,98%*), trong đó, công nghiệp tăng 10,7% (*năm 2024 tăng 9,27%*), xây dựng tăng 12,35% (*năm 2024 tăng 11,48%*). Mặc dù chưa đạt kế hoạch đề ra, song tốc độ tăng trưởng năm 2025 cao hơn hai năm liền kề, cho thấy xu hướng phục hồi và phát triển tích cực của khu vực này. Cơ cấu kinh tế chiếm 25,5 %.

+ Khu vực dịch vụ năm 2025 theo giá hiện hành ước đạt 98,52 nghìn tỷ đồng, chiếm 34,44% so với GRDP; theo giá so sánh năm 2010, tốc độ tăng trưởng ước đạt 7,26%. Đối với khu vực thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm có giá trị tăng thêm cả năm ước đạt 15,66 nghìn tỷ đồng theo giá hiện hành, chiếm 5,48% so với GRDP; theo giá so sánh năm 2010, tốc độ tăng trưởng ước đạt 5,15%. Cơ cấu kinh tế chiếm tỷ lệ 34,4%.

- Thu hút đầu tư trong nước, nước ngoài

+ Năm 2025, tỉnh tiếp tục chủ động cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh theo hướng thông thoáng, minh bạch và thân thiện với doanh nghiệp. Các cấp, các ngành đồng hành, hỗ trợ doanh nghiệp tháo gỡ khó khăn, nhất là doanh nghiệp khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo, qua đó củng cố niềm tin, khơi dậy động lực đầu tư của khu vực tư nhân. Công tác xúc tiến đầu tư được thực hiện linh hoạt, công khai thông tin quy hoạch, đất công và dự án mời gọi đầu tư; bố trí cán bộ chuyên trách hướng dẫn, hỗ trợ nhà đầu tư trong toàn bộ quy trình thủ tục. Tỉnh cũng chú trọng thu hút các dự án quy mô lớn, khuyến khích mở rộng đầu tư và gắn kết doanh nghiệp với đào tạo, tuyển dụng lao động. Những nỗ lực này được cộng đồng doanh nghiệp ghi nhận, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh, cải thiện quan hệ giữa chính quyền và nhà đầu tư, tạo nền tảng vững chắc cho thu hút nguồn lực xã hội và phát triển kinh tế bền vững.

+ Cả năm 2025, tỉnh thu hút được 52 dự án mới (trong đó, có 14 dự án có vốn đầu tư nước ngoài), tăng 85,7% so với cùng kỳ, tổng vốn đầu tư 22,8 nghìn tỷ đồng, tăng 8,3% so cùng kỳ 2024. Các dự án đầu tư mới trong năm chủ yếu tập trung vào năng lượng tái tạo, thương mại - dịch vụ, chế biến nông - thủy sản và hạ tầng kỹ thuật điện, với nhiều công trình quy mô lớn như Nhà máy Điện gió Tân Thành (4.700 tỷ đồng), Trung tâm thương mại Aeon Mỹ Tho (1.116 tỷ đồng), cùng các nhà máy chế biến, sản xuất công nghệ cao và hệ thống trạm biến áp 110kV tại các khu vực trọng điểm.

- Tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công trong năm (so với kế hoạch được Thủ tướng Chính phủ giao): Tính đến ngày 31/01/2026, tổng giá trị giải ngân kế hoạch đầu tư công năm 2025 của tỉnh Đồng Tháp là 15.553,409 tỷ đồng, đạt 116,8% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao điều chỉnh, đạt 94,9% kế hoạch Hội đồng nhân dân tỉnh giao.

2. Kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển văn hóa - xã hội

2.1. Lĩnh vực giáo dục và đào tạo

- Triển khai thực hiện các dự án xây dựng trường chuẩn quốc gia, tạo nên nhiều ngôi trường khang trang, tạo điều kiện quan trọng trong việc nâng cao chất lượng giáo dục trong nhà trường và đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục. Triển khai Đề án Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới. Nâng cao hiệu quả công tác bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên, cán bộ quản lý đáp ứng yêu cầu thực tiễn đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông.

- Hệ thống mạng lưới trường học từ giáo dục mầm non đến giáo dục phổ thông đã được xây dựng và phát triển rộng khắp các địa bàn xã, phường trong toàn tỉnh. Toàn tỉnh hiện có **368** trường mầm non (trong đó có 340 trường mầm non công lập; 28 trường mầm non ngoài công lập) và **273** cơ sở giáo dục mầm non độc lập, tư thục; 386 trường tiểu học (trong đó có 385 trường công lập và 01 trường tư thục), có **01** Trung tâm Hỗ trợ Phát triển giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật cấp tỉnh và **01** trường chuyên biệt dạy trẻ khuyết tật; **254** trường trung học cơ sở (trong đó có 223 trường THCS và 31 trường TH&THCS); **81** trường trung học phổ thông (trong đó có 66 trường THPT; 13 trường THCS&THPT và 02 trường Tư thục).

- Ước đến cuối năm 2025, tỷ lệ học sinh huy động so dân số trong độ tuổi ở các bậc học đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch, cụ thể: Tỷ lệ huy động nhóm trẻ từ 0 đến 36 tháng tuổi đạt **27,7%**, mẫu giáo đạt **91,5%**, tiểu học đạt **100%**, trung học cơ sở đạt **99,1%**, trung học phổ thông và tương đương đạt **84%**. Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia tương ứng từng bậc học như sau: Mẫu giáo đạt tỷ lệ **75,5%**; tiểu học đạt tỷ lệ **76,6%**; trung học cơ sở đạt tỷ lệ **73,2%**; trung học phổ thông đạt tỷ lệ **80%**.

2.2. Lĩnh vực y tế, chăm sóc sức khỏe Nhân dân

- Năm 2025, công tác chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân tiếp tục đạt nhiều kết quả tích cực, thể hiện sự nỗ lực lớn của ngành Y tế trong điều kiện còn nhiều khó khăn. Mạng lưới y tế cơ sở được củng cố, mở rộng đồng bộ, giúp người dân ở cả vùng sâu, vùng xa được tiếp cận các dịch vụ y tế thuận tiện và chất lượng hơn. Có 100% trạm y tế có bác sĩ, nữ hộ sinh hoặc y sĩ sản nhi, góp phần bảo đảm công tác khám, điều trị ban đầu và chăm sóc sức khỏe sinh sản tại cộng đồng.

- Trang thiết bị y tế được đầu tư nâng cấp, cơ bản đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh và phát huy hiệu quả khai thác. Các chương trình mục tiêu y tế quốc gia, công tác phòng chống dịch bệnh được triển khai chủ động, không để dịch lớn xảy ra. Đặc biệt, dịch sốt xuất huyết được kiểm soát tốt với 3.715 ca mắc, ghi nhận 01 ca tử vong.

- Hoạt động khám chữa bệnh duy trì ổn định, với hơn 5,99 triệu lượt khám và 337,4 nghìn lượt điều trị nội trú, bảo đảm quyền lợi người dân, nhất là người tham gia bảo hiểm y tế. Ngành Y tế chú trọng ứng dụng kỹ thuật mới, đầu tư thiết bị hiện đại, góp phần nâng cao chất lượng khám chữa bệnh và sự hài lòng của người bệnh.

- Về các chỉ tiêu y tế chủ yếu, ước đến cuối năm đều đạt kế hoạch: 95% dân số tham gia bảo hiểm y tế, 28 giường bệnh/vạn dân, 9,13 bác sĩ/vạn dân; tỷ lệ tử vong trẻ em dưới 1 tuổi 0,76‰, dưới 5 tuổi 1,2‰, tỷ lệ suy dinh dưỡng ở trẻ em dưới 5 tuổi (*theo cân nặng*) còn 8,19%.

2.3. Lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch

- Công tác quản lý nhà nước về văn hóa, thể dục và thể thao được triển khai đồng bộ, hiệu quả, góp phần tích cực vào phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống tinh thần của Nhân dân. Các hoạt động văn hóa - nghệ thuật diễn ra sôi nổi, phục vụ tốt nhiệm vụ chính trị và nhu cầu hưởng thụ văn hóa của Nhân dân. Nổi bật, năm 2025, tổ chức thành công 20 hoạt động và sự kiện tiêu biểu của tỉnh. Duy trì biểu diễn đờn ca tài tử và tổ chức hội diễn nghệ thuật quần chúng “*Ca khúc cách mạng*”, đạt 07 huy chương tại các hội diễn toàn quốc. Tổ chức tổng kết Nghị quyết của Tỉnh ủy về xây dựng văn hóa và con người Đồng Tháp nghĩa tình, năng động, sáng tạo và Kết luận 249-KL/TU về phát triển du lịch, đánh giá kết quả 5 năm thực hiện, qua đó khẳng định hiệu quả trong gìn giữ bản sắc văn hóa, xây dựng hình ảnh địa phương năng động, thân thiện. Phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa đạt kết quả tích cực.

- Công tác bảo tồn, tu bổ di tích được quan tâm, triển khai đồng bộ. Các dự án trọng điểm như Khu di tích Nguyễn Sinh Sắc, Xẻo Quít, Gò Tháp, Chiến thắng Rạch Gầm - Xoài Mút, Ngã Sáu Bằng Lăng được thực hiện đúng tiến độ; đồng thời, tỉnh tăng cường kiểm tra, khảo sát, lập hồ sơ trùng tu di tích mới, bảo đảm gìn giữ, phát huy giá trị di sản văn hóa. Năm 2025, Di tích Mộ cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc được xếp hạng di tích quốc gia đặc biệt; Lễ giỗ Thiên Hộ Dương và Đốc Binh Kiều được ghi danh Di sản văn hóa phi vật thể quốc gia.

Toàn tỉnh hiện có 295 di tích được xếp hạng, trong đó, 05 di tích quốc gia đặc biệt. Phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*” tiếp tục lan tỏa sâu rộng với 95,02% hộ gia đình đạt danh hiệu Gia đình văn hóa, 99,88% ấp, khu phố đạt chuẩn văn hóa. Công tác gia đình, phòng chống bạo lực gia đình được triển khai đồng bộ, hiệu quả. Hoạt động thư viện, văn hóa đọc có bước phát triển nổi bật, phục vụ trên 2,35 triệu lượt người, tăng 119% so với năm trước, khẳng định vai trò thiết chế văn hóa trong xây dựng xã hội học tập.

- Về thể dục thể thao (TDTT), ngành triển khai hiệu quả Đề án phát triển TDTT quần chúng và thể thao thành tích cao giai đoạn 2022 - 2030, cùng các chương trình trọng điểm như bơi an toàn, phòng chống đuối nước, Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại. Phong trào thể thao quần chúng phát triển rộng khắp. Các giải thể thao gắn với lễ hội văn hóa truyền thống và các môn thể thao dân tộc (*kéo co, đẩy gậy, đua xuống, nhảy bao bố, vác vật nặng...*) cùng phong trào võ cổ truyền được duy trì, góp phần bảo tồn và phát huy giá trị thể thao dân tộc.

- Năm 2025, toàn tỉnh có 39% dân số tập luyện TDTT thường xuyên, 28,4% hộ gia đình thể thao, 2.382 câu lạc bộ TDTT cơ sở. Thể thao học đường và thể thao thành tích cao đạt nhiều kết quả nổi bật. Học sinh Đồng Tháp giành 07 HCV, 13 HCB, 17 HCD, xếp hạng 4/53 tỉnh, thành toàn quốc. Ở cấp chuyên nghiệp, tỉnh duy trì đào tạo 26 môn, có 64 VĐV trong đội tuyển quốc gia, đăng cai 06 giải thể thao cấp quốc gia. Cả năm 2025, Thể thao Đồng Tháp tham dự thi đấu trên 100 giải thể thao quốc gia, quốc tế đạt 800 huy chương quốc gia các loại (*178 HCV, 240 HCB, 382 HCD*); 82 huy chương quốc tế các loại (*42 HCV, 22 HCB, 18 HCD*), góp phần khẳng định vị thế thể thao Đồng Tháp trong khu vực ĐBSCL.

2.4. Lĩnh vực khoa học và công nghệ

- Về lĩnh vực quản lý các nhiệm vụ khoa học và công nghệ (KH&CN): trong năm 2025, hoạt động khoa học và công nghệ tiếp tục phát huy vai trò phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, hỗ trợ sản xuất, kinh doanh và đổi mới sáng tạo. Nhiều nghiên cứu tập trung vào lĩnh vực nông nghiệp, kỹ thuật công nghệ, khoa học xã hội, góp phần cải thiện năng suất, chất lượng sản phẩm, đặc biệt là các sản phẩm chủ lực và OCOP.

- Về lĩnh vực quản lý công nghệ và sở hữu trí tuệ: đạt nhiều kết quả tích cực, nổi bật là xác lập thành công chỉ dẫn địa lý “*Đồng Tháp*” cho sản phẩm sen, hỗ trợ đăng ký nhãn hiệu cho 71 tổ chức với tổng kinh phí 472 triệu đồng. Chuyển giao công nghệ, đánh giá và thẩm định công nghệ được đẩy mạnh, với 55 dự án được góp ý, cấp 02 Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ. Đã cấp 02 giấy chứng nhận doanh nghiệp KH&CN, hỗ trợ hoạt động khởi nghiệp sáng tạo, tổ chức nhiều lớp tập huấn và cuộc thi ý tưởng khởi nghiệp. Công tác an toàn bức xạ và hạt nhân, thông tin thống kê KH&CN, tuyên truyền phổ biến kiến thức được duy trì thường xuyên. Các thủ tục hành chính trong lĩnh vực KH&CN được số hóa, công khai, minh bạch, góp phần thúc đẩy cải cách hành chính và chuyển đổi số trong hoạt động khoa học và công nghệ của tỉnh.

- Về lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng: Hoạt động tiêu chuẩn đo lường chất lượng được tăng cường, hỗ trợ 29 doanh nghiệp áp dụng các hệ thống quản lý tiên tiến như ISO 9001, ISO 22000, HACCP; thực hiện kiểm tra chuyên ngành tại 168 cơ sở kinh doanh; triển khai vận hành Công truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hỗ trợ doanh nghiệp minh bạch thông tin và nâng cao khả năng cạnh tranh.

2.5. Chính sách xã hội, an sinh xã hội

- Công tác an sinh xã hội, chính sách người có công được triển khai đồng bộ, kịp thời, đúng đối tượng, góp phần củng cố khối đại đoàn kết toàn dân, bảo đảm an sinh bền vững và phát huy truyền thống “*Uống nước nhớ nguồn*” của dân tộc. Toàn tỉnh đang quản lý hơn 194 nghìn đối tượng người có công, trong đó 21,8 nghìn đối tượng đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng với kinh phí chi trả khoảng 620 tỷ đồng; 30,25 nghìn đối tượng hưởng trợ cấp một lần với tổng kinh phí khoảng 93 tỷ đồng. Đã giải quyết chế độ mới cho 62 người có công được công nhận, ban hành các quyết định trợ cấp, hỗ trợ thờ cúng, giáo dục, mua sắm phương tiện trợ giúp và điều chỉnh hồ sơ cho hơn 2.500 trường hợp, bảo đảm đúng quy định, công khai, minh bạch.

- Công tác chăm lo hộ nghèo, đối tượng yếu thế được thực hiện thiết thực, hiệu quả, gắn với Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững. Các chính sách trợ giúp xã hội được triển khai sâu rộng, phát huy truyền thống nhân ái, nghĩa tình của người Đồng Tháp. Tỉnh đã hoàn thành 100% kế hoạch hỗ trợ nhà ở cho người có công, với 741 căn nhà được hỗ trợ (240 căn xây mới, 501 căn sửa chữa). Đồng thời, từ các nguồn ngân sách, xổ số kiến thiết và xã hội hóa, tỉnh đã hoàn thành bàn giao 605 căn nhà an sinh xã hội (207 căn xây mới, 398 căn sửa chữa). Thực hiện Nghị quyết của HĐND tỉnh, đến nay đã hỗ trợ 1.206/1.528 căn nhà cho người có công và thân nhân người có công (đạt 78,92%), trong đó 258 căn xây mới, 948 căn sửa chữa; số còn lại đang tiếp tục hoàn thiện, bảo đảm đúng tiến độ, tiêu chuẩn và chất lượng.

- Công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em và bình đẳng giới luôn được chú trọng: Tiếp tục triển khai Kế hoạch thực hiện Chương trình Chăm sóc sức khỏe tâm thần trẻ em, chăm sóc trẻ mồ côi giai đoạn 2023 - 2030; triển khai công tác bình đẳng giới năm 2025, thực hiện và phát sóng chuyên mục Bình đẳng giới mỗi tháng 01 chuyên mục. Sơ kết, tổng kết các kế hoạch thực hiện công tác gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình giai đoạn đến năm 2025.

2.6. Đào tạo lao động và giải quyết việc làm

Công tác giải quyết việc làm, tư vấn, giới thiệu việc làm được quan tâm thực hiện, tổ chức nhiều phiên giao dịch việc làm (74 phiên), cho vay giải quyết việc làm, đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài, xây dựng hệ thống thông tin thị trường lao động. Lũy kế 11 tháng đầu năm, giải quyết việc làm cho 55.125 lao động, đạt 110% kế hoạch, trong đó có 2.610 lao động đi làm việc ở nước ngoài (đạt 102% kế hoạch). Từ đầu năm đến nay, đã ra quyết định cho 22.726 người hưởng trợ cấp thất nghiệp, với tổng số tiền chi trả tương đương 409,9 tỷ đồng. Tỷ

lệ thất nghiệp khu vực thành thị ở mức dưới 4%, đạt chỉ tiêu đề ra. Tỷ lệ lao động làm việc trong lĩnh vực nông nghiệp đến cuối năm ước dưới 35%. Tỷ lệ lao động qua đào tạo ước đạt 72%, tỷ lệ qua đào tạo có văn bằng, chứng chỉ ước đạt 36,5%, đạt và vượt chỉ tiêu đề ra.

2.7. Xây dựng nông thôn mới

- Tỉnh được Thủ tướng Chính phủ công nhận hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới năm 2024, đạt chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh đề ra. Sau khi được công nhận, các hoạt động xây dựng nông thôn mới tiếp tục được triển khai thường xuyên, đi vào chiều sâu, tập trung nâng chất các tiêu chí; gắn với phát triển kinh tế nông thôn, chuyển đổi cơ cấu sản xuất, nâng cao thu nhập, đời sống vật chất và tinh thần cho người dân khu vực nông thôn. Kinh tế nông thôn tiếp tục khởi sắc, Chương trình “*Mỗi xã một sản phẩm*” (OCOP) được triển khai hiệu quả, góp phần phát huy tiềm năng địa phương, gia tăng số lượng, nâng cao chất lượng và giá trị thương hiệu sản phẩm nông thôn. Ước tính năm 2025, toàn tỉnh có 1.102 sản phẩm OCOP gồm: 07 sản phẩm 5 sao, 18 sản phẩm tiềm năng 5 sao, 228 sản phẩm 4 sao và 849 sản phẩm 3 sao của 532 chủ thể tham gia (56 hợp tác xã, 170 doanh nghiệp, 304 hộ kinh doanh và 02 tổ tác).

- Công tác quản lý và cung cấp nước sạch nông thôn được duy trì ổn định, bảo đảm chất lượng và an toàn. Tỉnh thường xuyên kiểm tra nguồn nước, vận hành các trạm cấp nước, tuyên truyền sử dụng tiết kiệm, hiệu quả. Tỷ lệ hộ dân nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 100%, trong đó 97,53% sử dụng nước sạch đạt quy chuẩn, vượt kế hoạch đề ra.

3. Kết quả thực hiện công tác quốc phòng, an ninh

3.1 Quốc phòng, an ninh

- Tổ chức quán triệt và thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của Đảng, Nhà nước và Quân đội về nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu bảo vệ Tết Nguyên đán Ất Ty năm 2025. Triển khai hiệu quả các hoạt động bảo đảm an ninh trật tự theo Nghị định số 220/2025/NĐ-CP ngày 07/8/2025 của Chính phủ. Giữ vững ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa bàn và nơi đóng quân của đơn vị. Chủ động phòng ngừa, đấu tranh với các âm mưu, hoạt động phá hoại; triển khai đồng bộ các giải pháp bảo đảm an ninh trên các lĩnh vực; bảo vệ tuyệt đối an toàn các mục tiêu, công trình trọng điểm và các sự kiện chính trị, văn hóa, kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc các chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Quốc phòng và Quân khu về công tác tuyển quân năm 2025. Kết quả tuyển sinh quân sự năm 2025 thi đậu vào các trường trong quân đội đạt 12,71%; công tác giao quân năm 2025 đạt 100% chỉ tiêu bảo đảm tinh thần dân chủ, đúng luật, an toàn. Sau giao quân, tổ chức hội nghị tổng kết, rút kinh nghiệm kịp thời, chặt chẽ từ cấp cơ sở đến cấp tỉnh. Sắp xếp biên chế vào các đơn vị dự bị động viên đạt 99,85%. Huấn luyện quân nhân đạt 96,30%. Phối hợp chặt chẽ với Bộ đội Biên phòng, Công an tỉnh trong giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã

hội; đẩy mạnh công tác dân vận và huy động các lực lượng tham gia nhiệm vụ phòng thủ dân sự tại địa phương.

- Công tác xây dựng lực lượng dân quân tự vệ (*DQTV*) năm 2025 đạt 0,8% so với dân số. Thực hiện bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh đối với các đối tượng theo quy định. Thực hiện tốt việc kết hợp quốc phòng - an ninh với phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội; gắn quốc phòng - an ninh với kinh tế; xây dựng cơ sở chính trị vững mạnh toàn diện làm nòng cốt trong xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc; quản lý, bảo vệ tốt các công trình quốc phòng và các khu vực quân sự ở địa phương. Tập trung lãnh đạo thực hiện tốt ba khâu đột phá “*Nâng cao chất lượng huấn luyện; Tăng cường xây dựng chính quy, chấp hành kỷ luật và Nâng cao năng lực, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ và đảng viên*”.

3.2. An ninh trật tự, an toàn xã hội

- Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo lực lượng chức năng thực hiện đồng bộ các biện pháp bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ tuyệt đối an toàn các mục tiêu, công trình trọng điểm, các đoàn lãnh đạo Đảng, Nhà nước và sự kiện chính trị, văn hóa, kinh tế lớn trên địa bàn. Kịp thời xử lý 06 vụ đình công với 2.619 công nhân, vận động 1.024 lượt người khiếu nại trở về nơi cư trú, bảo đảm an ninh trật tự cơ sở.

- Trong năm 2025, triển khai nhiều cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm, gắn với các dịp lễ, tết và sự kiện trọng đại của đất nước. Tính đến ngày 14/11/2025, tình hình tội phạm về trật tự xã hội giảm 37,7% so với cùng kỳ 2024, khám phá đạt 84,3%, thu hồi tài sản trị giá 5,73 tỷ đồng. Phát hiện, xử lý 367 tụ điểm đánh bạc với hơn 2.517 đối tượng. Tội phạm ma túy, kinh tế, tham nhũng, môi trường được kiểm soát chặt chẽ, đã phát hiện 397 vụ/668 đối tượng ma túy (*khởi tố 326 vụ/489 đối tượng*), xử lý 378 vụ/348 đối tượng vi phạm về kinh tế, môi trường; thu nộp ngân sách 12,2 tỷ đồng. Quản lý, vận hành hiệu quả Cơ sở cai nghiện ma túy của tỉnh với 2.097 người đang cai nghiện.

Trật tự an toàn giao thông được duy trì ổn định, không để xảy ra ùn tắc kéo dài hay đua xe trái phép. Tổ chức 3 cao điểm trật tự an toàn giao thông, tổ chức 31.513 cuộc/113.763 lượt cán bộ, chiến sĩ tham gia tuần tra kiểm soát, xử lý gần 102.131 trường hợp vi phạm, phạt tiền 209 tỷ đồng, trong đó có 19.144 trường hợp vi phạm nồng độ cồn. Tai nạn giao thông giảm trên cả 3 tiêu chí, không xảy ra vụ đặc biệt nghiêm trọng. Tăng cường quản lý ngành nghề kinh doanh có điều kiện, phát hiện, xử lý 31 vụ/89 đối tượng liên quan vũ khí, công cụ hỗ trợ và pháo, thu hồi hơn 569 vũ khí, 2.600 pháo hoa các loại. Công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn cứu hộ được chú trọng: kiểm tra 4.477 cơ sở, xử phạt 23 trường hợp với 212 triệu đồng; số vụ cháy giảm, nhưng thiệt hại tài sản tăng, chủ yếu do sự cố điện; không ghi nhận vụ nổ.

- Thực hiện nghiêm túc Đề án 06 của Chính phủ, làm sạch dữ liệu dân cư, cấp căn cước, định danh điện tử VNeID và giải quyết hồ sơ trực tuyến.

3.3. Đối ngoại

- Công tác đối ngoại triển khai đồng bộ, hiệu quả, toàn diện và góp phần mở rộng quan hệ hợp tác, quảng bá hình ảnh địa phương và thu hút các nguồn lực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội. Chủ động duy trì, củng cố quan hệ hợp tác với các tổ chức quốc tế, cơ quan ngoại giao, doanh nghiệp nước ngoài, quan tâm tập trung đầu tư vào các lĩnh vực tiềm năng như nông nghiệp công nghệ cao, công nghiệp chế biến - chế tạo, thương mại, du lịch, giáo dục và chuyển đổi số.

- Song song đó, Đồng Tháp cũng tích cực tham gia các diễn đàn hợp tác vùng, xúc tiến đầu tư trong và ngoài nước, qua đó thu hút nhiều dự án ODA, FDI và vốn xã hội hóa phục vụ hạ tầng, nông nghiệp và dịch vụ. Thắt chặt quan hệ hợp tác hữu nghị với Chính quyền tỉnh Prey Veng, Banteay Meanchey, Pursat, Vương quốc Campuchia trên nhiều lĩnh vực, tập trung vào công tác phòng, chống các loại tội phạm, công tác bảo đảm an ninh trật tự khu vực biên giới, phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh và các tỉnh Champasak, Salavan thuộc Cộng hoà dân chủ nhân dân Lào về phát triển kinh tế - xã hội, đào tạo.

4. Kết quả thực hiện công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và thực hành tiết kiệm, phòng, chống tham nhũng, lãng phí

4.1. Công tác thanh tra, kiểm tra

Bám sát và đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của từng địa phương, từng lĩnh vực, phù hợp với định hướng chương trình thanh tra năm 2026 của Thanh tra Chính phủ và các bộ, ngành Trung ương. Xây dựng và triển khai kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2026 bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm, đáp ứng yêu cầu chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân các cấp; triển khai, tổ chức thực hiện một cách chủ động, linh hoạt, phù hợp với diễn biến tình hình kinh tế - xã hội, bảo đảm hiệu quả, đạt 100% kế hoạch công tác thanh tra, kiểm tra đã được phê duyệt và các cuộc thanh, kiểm tra đột xuất theo chỉ đạo của cơ quan có thẩm quyền; theo dõi, đôn đốc các đơn vị thực hiện kết luận thanh tra đạt ít nhất 80% theo đúng thời gian quy định; triển khai, thanh tra diện rộng và đột xuất của cơ quan có thẩm quyền giao; xử lý kịp thời, đúng pháp luật 100% các vụ liên quan đến hành vi tham nhũng phát hiện qua công tác thanh tra.

4.2. Công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo

- Tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ các chủ trương, chính sách, các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo (KNTC) bảo đảm giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội.

- Theo dõi, kiểm tra việc thực hiện công tác tiếp công dân định kỳ của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã; nắm bắt kịp thời các chủ trương, chính sách, các dự án đầu tư có tác động tới quyền lợi của người dân, dự báo và đề xuất các giải pháp phòng ngừa phát sinh KNTC; tập trung xử lý các vụ việc KNTC thuộc thẩm quyền ngay từ khi mới phát sinh tại cơ sở, phần đầu

đạt tỷ lệ trên 85%; thực hiện tốt các quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý tố cáo đã có hiệu lực pháp luật, phần đầu đạt tỷ lệ trên 90%.

- Tăng cường thanh tra trách nhiệm của Thủ trưởng các ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã trong thực hiện pháp luật về tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết KNTC; chú trọng công tác vận động, đối thoại trước khi ban hành quyết định giải quyết; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, thiếu trách nhiệm, củng cố kỷ cương, kỷ luật trong công tác giải quyết KNTC.

4.3. Tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

- Triển khai thực hiện đồng bộ các chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng tiêu cực; các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, nhất là công khai, minh bạch hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị (*mua sắm tài sản, quy hoạch, đấu thầu...*); kiểm soát tài sản, thu nhập; chuyển đổi vị trí công tác; thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp; xây dựng và thực hiện tốt các chế độ, định mức, tiêu chuẩn; đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là thủ tục hành chính.

- Tăng cường hoạt động quản lý nhà nước và hướng dẫn việc thực hiện pháp luật về PCTNTC; duy trì, thực hiện kế hoạch thực thi Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng của Chính phủ, theo dõi kết quả triển khai kế hoạch của UBND tỉnh và Chương trình hành động của Tỉnh ủy về PCTNTC; phối hợp với các cơ quan chức năng trong việc cung cấp thông tin cho báo chí để góp phần thực hiện có hiệu quả hơn công tác PCTNTC; tiếp tục tổ chức, triển khai thực hiện tốt “*Bộ chỉ số đánh giá công tác PCTN đối với Ủy ban nhân dân cấp tỉnh*” nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác PCTNTC tại địa phương.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các đơn vị, địa phương trong thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực gắn với ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*” trong nội bộ; tăng cường thanh tra, kiểm tra trách nhiệm về PCTNTC chủ động phối hợp với cơ quan chức năng trong tiếp cận thông tin, phản ánh đa chiều về những biểu hiện tham nhũng để kịp thời phát hiện, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm.

5. Kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính và xây dựng chính quyền điện tử

5.1. Cải cách hành chính

Trong năm 2025, công tác cải cách hành chính được triển khai toàn diện, quyết liệt, đồng bộ theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW và chỉ đạo của Chính phủ, bảo đảm đúng tiến độ, hiệu quả, phù hợp với mô hình chính quyền địa phương hai cấp sau sáp nhập tỉnh.

- Về sắp xếp tổ chức bộ máy, tỉnh đã hoàn thành việc hợp nhất tỉnh Đồng Tháp và Tiền Giang, giảm 13 cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, 219 cơ quan chuyên môn cấp huyện, sắp xếp lại 305 đơn vị hành chính cấp xã còn 102 xã, phường (giảm 66,56%), bảo đảm tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả. Đồng thời, giảm 11 cơ

quan chuyên môn cấp tỉnh và 46 cơ quan cấp huyện trong giai đoạn hoàn thiện mô hình chính quyền hai cấp.

- Về phân cấp, phân quyền, tỉnh đã ban hành nhiều văn bản quy định rõ thẩm quyền, trách nhiệm, tăng tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của cấp cơ sở, giảm áp lực điều hành cho Ủy ban nhân dân tỉnh và các sở, ngành, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trên các lĩnh vực.

- Công tác kiểm tra công vụ và văn hóa công sở được tăng cường; các cơ quan, đơn vị, địa phương cơ bản chấp hành tốt kỷ luật, kỷ cương hành chính, đề cao tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ Nhân dân và doanh nghiệp. Tỉnh đã phê duyệt phương án bố trí, sắp xếp cán bộ, công chức, viên chức tại 102 xã, phường mới và giải quyết chế độ, chính sách cho hơn 2.160 trường hợp theo quy định, góp phần ổn định tổ chức, bộ máy và nhân sự sau sáp nhập.

- Về xây dựng chính quyền, tỉnh đã triển khai nghiêm túc các nghị quyết, kết luận của Bộ Chính trị, Quốc hội và Chính phủ về sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình chính quyền địa phương hai cấp. Các đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã được hoàn thiện đúng quy trình, bảo đảm cơ sở pháp lý và sự đồng thuận của Nhân dân.

- Công tác cải cách hành chính (CCHC) được thực hiện trọng tâm, xuyên suốt, với nhiều nội dung đổi mới: ban hành kế hoạch thực hiện CCHC năm 2025, phát động phong trào thi đua “*Cải cách hành chính, chuyển đổi số và Đề án 06*”, sơ kết 5 năm Chương trình tổng thể CCHC giai đoạn 2021-2030, thành lập Tổ công tác CCHC tỉnh nhằm tăng cường theo dõi, kiểm tra, đôn đốc thực hiện. Ban hành và triển khai đồng bộ các kế hoạch cải thiện các chỉ số PCI, PAR INDEX, SIPAS, PAPI, gắn với Chỉ thị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về tăng cường kỷ cương hành chính, quyết tâm hoàn thành mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2025.

5.2. Xây dựng chính quyền điện tử, cung cấp dịch vụ công trực tuyến

- Công tác xây dựng chính quyền số, chuyển đổi số tiếp tục được đẩy mạnh, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ quan nhà nước, tiết kiệm chi phí, thời gian cho người dân và doanh nghiệp. Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) hoạt động ổn định, minh bạch; tổng số thủ tục hành chính được công khai là 2.123 thủ tục hành chính, trong đó có 999 dịch vụ công trực tuyến toàn trình đã được triển khai trên tổng số 1.098 dịch vụ công đủ điều kiện, đạt tỷ lệ 90,98%; số TTHC đã cung cấp DVC trực tuyến một phần là 925; còn lại 199 thủ tục hành chính đang tiếp tục triển khai thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

- Hệ thống quản lý văn bản, điều hành và 102 trang thông tin điện tử cấp xã được chuẩn hóa, đồng bộ. Triển khai họp trực tuyến kết hợp phần mềm điều phối cuộc họp (Quickom - Cisco Meeting). Tiếp tục triển khai chuyển đổi số toàn diện tại một số đơn vị thí điểm; triển khai chương trình hỗ trợ doanh nghiệp, người dân hiện diện số an toàn. Thực hiện 04 dự án đầu tư công về công nghệ thông tin

gồm: Trung tâm giám sát an toàn thông tin, Trung tâm điều hành thông minh, nâng cấp hệ thống thư điện tử công vụ và đầu tư hạ tầng truyền thanh không dây.

- Hoàn thành, đưa vào khai thác hiệu quả các cơ sở dữ liệu quốc gia và cơ sở dữ liệu dùng chung: Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu tỉnh (LGSP) kết nối với chia sẻ dữ liệu quốc gia (NGSP) và 15 bộ, ngành Trung ương; hoàn thiện kho dữ liệu điện tử cá nhân, tổ chức giúp quản lý, lưu trữ và sử dụng dữ liệu trong giải quyết TTHC; ban hành danh mục gồm 38 CSDL dùng chung và 126 dữ liệu mở. Tỉnh hiện vận hành 07 hệ thống thông tin/cơ sở dữ liệu lớn; các nền tảng số quốc gia, ngành, lĩnh vực và địa phương được kết nối, bảo đảm thống nhất, liên thông.

- Ngoài các phần mềm dùng chung, các cơ quan, đơn vị còn ứng dụng nhiều phần mềm chuyên ngành như: quản lý tài chính - kế toán, nhân sự, hộ tịch, BHXH, thuế, hải quan, đầu tư công, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh... góp phần nâng cao hiệu quả điều hành, quản lý nhà nước.

III. CÔNG TÁC THI ĐUA THỰC HIỆN CÁC CHỦ TRƯỞNG CỦA ĐẢNG, CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT CỦA NHÀ NƯỚC; XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ

1. Tổ chức học tập, quán triệt, triển khai các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước

- Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) có nhiều đổi mới, ứng dụng mạnh mẽ công nghệ số trong tuyên truyền. Toàn tỉnh đã phát hành 98.500 tài liệu, 4.500 bản tin tư pháp, đăng tải 12 bài viết trên Báo Đồng Tháp và mở 3 chuyên mục PBGDPL trực tuyến, biên soạn trên 100 tài liệu phổ biến pháp luật qua 15 nhóm Zalo, góp phần nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, công chức và Nhân dân.

- Công tác hòa giải ở cơ sở được duy trì hiệu quả, với 1.742 tổ hòa giải và 10.764 hòa giải viên. Trong 10 tháng, các tổ đã tiếp nhận 1.633 vụ việc, hòa giải thành 1.524 vụ (đạt 93,3%), góp phần củng cố khối đại đoàn kết và ổn định xã hội ở cơ sở.

- Các lĩnh vực khác như hộ tịch, quốc tịch, chứng thực, nuôi con nuôi, bồi thường nhà nước, đăng ký giao dịch bảo đảm được duy trì nề nếp, đúng quy định. Công tác xử lý vi phạm hành chính, hỗ trợ tư pháp, trợ giúp pháp lý và hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp tiếp tục được tăng cường. Toàn tỉnh hiện có 280 luật sư, 108 tổ chức hành nghề luật sư, 8 trung tâm tư vấn pháp luật và 4 chi nhánh, cơ bản đáp ứng nhu cầu pháp lý của tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

2. Kết quả triển khai thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh

- Công tác giáo dục chính trị tư tưởng được thực hiện thường xuyên, chuyên sâu và gắn chặt với nhiệm vụ chính trị của từng cấp, từng ngành, kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái; “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” gắn với học

tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Công tác học tập nghị quyết được đổi mới về phương pháp, bảo đảm bám sát yêu cầu của giai đoạn tái cấu trúc hệ thống chính trị quy mô lớn. Công tác nắm bắt, định hướng tư tưởng được chỉ đạo duy trì liên tục, kịp thời xử lý các biểu hiện lệch lạc về nhận thức, không để hình thành dao động tư tưởng trong cán bộ, đảng viên. Lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh nghiêm túc tại 100% tổ chức cơ sở đảng; sinh hoạt chuyên đề gắn với đánh giá đảng viên và trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu. Việc tự soi, tự sửa trong sinh hoạt chi bộ, kiểm điểm định kỳ và đột xuất được tổ chức chặt chẽ; một số biểu hiện giảm sút ý chí phấn đấu, né tránh trách nhiệm, thiếu chuẩn mực được nhắc nhở, chấn chỉnh kịp thời. Các quy định về kỷ luật phát ngôn, chuẩn mực ứng xử và thái độ phục vụ Nhân dân được quán triệt và kiểm soát nghiêm trong toàn hệ thống chính trị của tỉnh.

- Quan tâm lãnh đạo công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới, nhất là những vấn đề bức xúc, nổi cộm phát sinh ở địa phương. Kịp thời kiện toàn, thành lập và ban hành quy chế hoạt động Ban Chỉ đạo 35 tỉnh; Tổ Thư ký, Nhóm Chuyên gia; Nhóm Zalo “*Ban CD35, Ban CT35 Tỉnh DT*” và Nhóm Mocha35 “*DT35*”. Trao giải Cuộc thi chính luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng cấp tỉnh năm 2025 (*tỉnh Đồng Tháp có 02 cá nhân đạt giải khuyến khích Cuộc thi chính luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng năm 2025 cấp Trung ương*). Lãnh đạo, chỉ đạo Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tham mưu cấp ủy cùng cấp lãnh đạo, chỉ đạo về công tác dư luận xã hội và tổ chức triển khai đến cấp ủy cơ sở, xây dựng mạng lưới đoàn viên, hội viên theo hệ thống ngành dọc kịp thời.

- Công tác dân vận của hệ thống chính trị tiếp tục được đổi mới, có chuyển biến rõ nét về nhận thức và vai trò của công tác dân vận; các mô hình tự quản như “*Tổ nhân dân tự quản*”, “*Hội quán*” được duy trì, nâng chất, phát huy tính tự lực, tự chủ. Toàn tỉnh; có 1.091 mô hình “*Dân vận khéo*” hoạt động hiệu quả trên các lĩnh vực; 152 Hội quán, phong trào thi đua “*Dân vận khéo*” gắn với học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Các phong trào hành động cách mạng bảo đảm tính thiết thực, thu hút ngày càng nhiều sự tham gia của đoàn viên, hội viên, thành viên tổ chức và nhận được sự hưởng ứng của xã hội.

- Công tác tôn giáo được quan tâm, có sự đổi mới, giải quyết kịp thời những nhu cầu chính đáng trong sinh hoạt tín ngưỡng, tôn giáo. Công tác dân vận trong đồng bào dân tộc, tôn giáo đạt nhiều kết quả quan trọng, phát huy tốt vai trò, uy tín của chức sắc, chức việc, nhà tu hành trong vận động tín đồ tham gia thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm của tỉnh và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương, góp phần củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

- Lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thành công Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trong tỉnh, nhiệm kỳ 2026 - 2031. Theo đó, tổ chức triển khai kế hoạch phát động đợt thi đua đặc biệt lập

thành tích chào mừng Đại hội các cấp. Lãnh đạo tổ chức thành công Hội nghị điển hình tiên tiến của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh Đồng Tháp, giai đoạn 2020 - 2025, đã tuyên dương 204 đại biểu, tặng bằng khen cho 12 tập thể, 30 cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong phong trào thi đua yêu nước giai đoạn 2020 - 2025; giới thiệu 08 đại biểu điển hình tiên tiến tham dự Đại hội thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ XI.

3. Kết quả thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban chấp hành Trung ương một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập

Thực hiện các Kết luận số 177-KL/TW, ngày 11/7/2025; Kết luận số 178-KL/TW, ngày 17/7/2025, Kết luận số 179-KL/TW, ngày 25/7/2025, Kết luận số 183-KL/TW, ngày 01/8/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư và Kế hoạch số 56-KH/BCĐ, ngày 04/7/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết Nghị quyết 18, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã thành lập mới Ban Chỉ đạo tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW (Quyết định số 62-QĐ/TU, ngày 17/7/2025) lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các Kết luận, Kế hoạch của Trung ương và ban hành Công văn số 29-CV/TU, ngày 15/7/2025, Công văn số 109-CV/TU, ngày 10/8/2025, Công văn số 140-CV/TU, ngày 19/8/2025 để giao nhiệm vụ, tiến độ thực hiện cụ thể cho các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện theo chỉ đạo của Trung ương.

a) Đối với việc sắp xếp bộ máy, cơ cấu đội ngũ cán bộ, công chức của các quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh

- Đối với khối Đảng cấp tỉnh

Tiếp tục thực hiện chủ trương của Trung ương về tinh gọn tổ chức đảng, Ban Thường vụ Tỉnh ủy quyết định kết thúc hoạt động của các đảng đoàn, ban cán sự đảng và tách Đảng bộ Khối cơ quan và doanh nghiệp tỉnh để thành lập 2 đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy, gồm: (1) Đảng bộ các cơ quan Đảng tỉnh: Số lượng ủy viên ban chấp hành 21 đồng chí; số lượng ủy viên ban thường vụ 7 đồng chí; số lượng phó bí thư: 1 phó bí thư thường trực đảng ủy kiêm nhiệm và 1 phó bí thư đảng ủy chuyên trách. (2) Đảng bộ ủy ban nhân dân tỉnh: Số lượng ủy viên ban chấp hành 27 đồng chí; số lượng ủy viên ban thường vụ 9 đồng chí; số lượng phó bí thư: 1 phó bí thư thường trực đảng ủy kiêm nhiệm và 2 phó bí thư đảng ủy chuyên trách.

Thành lập Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy trên cơ sở hợp nhất Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và Ban Dân vận Tỉnh ủy. Ngay sau khi thành lập, Ban Thường vụ Tỉnh ủy quy định chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và mối quan hệ công tác của cơ quan mới thành lập để đi vào hoạt động. Đối với cấp ủy cấp huyện đã thành lập Ban Tuyên giáo và Dân vận cấp ủy trên cơ sở hợp nhất Ban Tuyên giáo và Ban Dân vận cấp ủy cấp huyện.

Thực hiện sắp xếp lại hoạt động của Ban Bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ Tỉnh ủy theo hướng chuyển chức năng, nhiệm vụ về Ban Tổ chức Tỉnh ủy và Sở Y tế để thực hiện nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe cho cán bộ. Ban Thường vụ cấp ủy cấp huyện quyết định kết thúc hoạt động Ban Bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ, chuyển chức năng, nhiệm vụ về các cơ quan chuyên môn để thực hiện tốt công tác tham mưu chăm sóc sức khỏe cán bộ.

Từ ngày 01/7/2025, hợp nhất Đảng bộ tỉnh Tiền Giang và Đảng bộ tỉnh Đồng Tháp thành đảng bộ tỉnh Đồng Tháp mới, có 05 cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy với 23 đơn vị cấp phòng (*giảm 05 cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy và 23 đơn vị cấp phòng so với trực khi sáp nhập*); cùng với đó, các tổ chức đảng trực thuộc Tỉnh ủy cũng tiến hành hợp nhất để thành lập tổ chức đảng mới. Kết thúc 23 đảng bộ cấp huyện (*tỉnh Tiền Giang 11, tỉnh Đồng Tháp trước đây 12*), kết thúc hoạt động của 307 đảng bộ xã, phường, thị trấn để thành lập 102 đảng bộ xã, phường trực thuộc Tỉnh ủy Đồng Tháp.

- Đối với chính quyền địa phương

Thành lập các cơ quan chuyên môn trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, gồm: thành lập Sở Tài chính trên cơ sở hợp nhất Sở Tài chính và Sở Kế hoạch Đầu tư; thành lập Sở Khoa học Công nghệ trên cơ sở hợp nhất Sở Thông tin và Truyền thông và Sở Khoa học và Công nghệ; thành lập Sở Nội vụ trên cơ sở hợp nhất Sở Lao động, Thương binh - Xã hội và Sở Nội vụ; thành lập Sở Xây dựng trên cơ sở hợp nhất Sở Giao thông vận tải và Sở Xây dựng; thành lập Sở Nông nghiệp và Môi trường trên cơ sở hợp nhất Sở Nông nghiệp phát triển nông thôn và Sở Tài nguyên và Môi trường. Bên cạnh đó, một số sở, ngành tiếp nhận thêm nhiệm vụ do thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, đồng thời sắp xếp các đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh. Đối với Ủy ban nhân dân cấp huyện hợp nhất các phòng chuyên môn để giảm tổ chức trực thuộc.

Từ ngày 01/7/2025, thực hiện Nghị quyết số 202/2025/QH15, ngày 12/6/2015 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, đã thực hiện hợp nhất tỉnh Tiền Giang và tỉnh Đồng Tháp để thành lập tỉnh mới có tên gọi là tỉnh Đồng Tháp. Theo đó, các cơ quan chuyên môn trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh đã hợp nhất lại với nhau và hoạt động ổn định.

- Đối với Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, hội quần chúng

Thực hiện sắp xếp tổ chức bên trong của các cơ quan tham mưu, giúp việc của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh: Kết quả, đã giảm 21 đầu mối cấp phòng, giảm 21 lãnh đạo cấp phòng. Thực hiện văn thư, tài vụ dùng chung ở cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện (*có 03/12 đơn vị huyện, thành phố của tỉnh Đồng Tháp trước đây thực hiện*).

Từ ngày 01/7/2025, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, các hội được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ của tỉnh Tiền Giang và tỉnh Đồng Tháp trước đây hợp nhất lại với nhau thành 01 tổ chức. Thực hiện mô hình của Trung ương về thành lập cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, đã tiến

hành nhập các cơ quan tham mưu, giúp việc của các tổ chức chính trị - xã hội, các hội được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ trực thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh. Hiện nay, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh có 05 tổ chức chính trị - xã hội trực thuộc và 09 hội được Đảng, nhà nước giao nhiệm vụ. Kết thúc hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và các hội được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ cấp huyện, cấp xã; thành lập 102 cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, phường.

b) Về kết quả tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; chi ngân sách nhà nước phục vụ hoạt động của cơ quan, đơn vị, tổ chức trong hệ thống chính trị; thực hiện chế độ, chính sách khi sắp xếp tổ chức bộ máy, sắp xếp đơn vị hành chính

- Việc tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức được Ban Thường vụ Tỉnh ủy quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương tập trung thực hiện nhằm đảm bảo lộ trình tinh giản biên chế theo quy định của Trung ương. Thời điểm tháng 10/2024, biên chế cán bộ, công chức đã giảm 3.063/22.720 so với năm 2017, chiếm tỷ lệ 13,48%. Trong đó, cán bộ, công chức cấp tỉnh, huyện giảm 525/4.823 biên chế so với năm 2017, chiếm tỷ lệ 10,89%; cán bộ, công chức cấp xã giảm 2.608/18.758 biên chế so với thời điểm năm 2017, chiếm tỷ lệ 13,90% . Do thực hiện tốt công tác tinh giản biên chế nên đã sắp xếp, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức hợp lý.

- Tiếp tục thực hiện các văn bản của Trung ương về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW và Kết luận số 121-KL/TW ngày 24/01/2025 của Ban Chấp hành Trung ương, trong quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy đã giải quyết chế độ, chính sách cho 2.786 cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được nghỉ hưu trước tuổi, nghỉ thôi việc do bị tác động bởi việc sắp xếp tổ chức Nghị định số 178/2024/NĐ-CP, ngày 31/12/2024 được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 67/2025/NĐ-CP, ngày 15/3/2025 của Chính phủ. Trong đó, khối Đảng, đoàn thể 444 trường hợp, khối chính quyền địa phương 2.342 trường hợp (*tỉnh Đồng Tháp trước đây 1.187 trường hợp, tỉnh Tiền Giang 1.344 trường hợp, tỉnh Đồng Tháp hiện nay 255 trường hợp*).

Việc giải quyết chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động sau sắp xếp bộ máy được các cơ quan, đơn vị rà soát, cân nhắc thận trọng, kỹ lưỡng từng trường hợp bảo đảm điều kiện theo quy định của Trung ương và nhu cầu công việc của từng cơ quan, đơn vị để trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định giải quyết chính sách cho cán bộ đúng đối tượng; kịp thời chi trả chế độ, chính sách đúng thời gian quy định. Bên cạnh đó, kịp thời làm tốt công tác tư tưởng cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tiếp tục công tác để an tâm, tiếp tục gắn bó và đóng góp chung cho sự phát triển của địa phương.

- Việc chi ngân sách nhà nước phục vụ cho hoạt động của cơ quan, đơn vị, tổ chức trong hệ thống chính trị được thực hiện kịp thời, đã cấp đủ nguồn kinh phí cho các cơ quan, đơn vị, địa phương hoạt động.

- Việc thực hiện chế độ hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức bị tác động bởi sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh được quan tâm. Ban Thường vụ Tỉnh ủy lãnh đạo Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động làm việc trong các tổ chức chính trị, cơ quan nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội thuộc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, đơn vị sự nghiệp công lập, lãnh đạo Hội và số người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các hội do Đảng, nhà nước giao nhiệm vụ cấp tỉnh thuộc tỉnh Đồng Tháp trước đây đến làm việc tại trung tâm chính trị - hành chính tỉnh Đồng Tháp hiện nay được hỗ trợ 5,1 triệu đồng/người/tháng, bao gồm hỗ trợ phương tiện đi lại là 2,6 triệu đồng và tiền lưu trú là 2,5 triệu đồng; thời gian hỗ trợ là 24 tháng kể từ ngày 01/8/2025. Bên cạnh đó, còn bố trí nhà ở công vụ cho cán bộ, công chức có nhà ở xa nơi công tác để an tâm thực hiện nhiệm vụ.

c) Về hoạt động của chính quyền địa phương các cấp

Sau khi sáp nhập đơn vị hành chính cấp tỉnh, kết thúc hoạt động của đơn vị hành chính cấp huyện, sáp nhập đơn vị hành chính cấp xã để thành lập chính quyền 02 cấp theo Kết luận số 121-KL/TW, ngày 24/01/2025, Nghị quyết số 60-NQ/TW, ngày 12/4/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng và các Kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư khóa XIII, sau khi thành lập đơn vị hành chính mới, các cơ quan, đơn vị, địa phương đã dần hoạt động ổn định.

Tóm lại, Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp đã lãnh đạo, chỉ đạo triển khai, quán triệt thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khấn trương, nghiêm túc, kịp thời theo đúng tinh thần chỉ đạo của Trung ương. Qua đó, giúp cho các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên nhận thức đúng đắn ý nghĩa, tầm quan trọng và sự cần thiết phải đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, từ đó đã tạo sự thống nhất cao trong nội bộ và sự đồng thuận của nhân dân trong quá trình tổ chức thực hiện.

Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh đã lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ, toàn diện các cơ quan, đơn vị chuyên môn và phát huy trách nhiệm cá nhân người đứng đầu trong việc theo dõi sát sao quá trình tham mưu cụ thể hoá ban hành các đề án, phương án hợp nhất, sáp nhập, sắp xếp kiện toàn tổ chức bộ máy bên trong của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong hệ thống chính trị của tỉnh bảo đảm khoa học, dân chủ, khách quan, phù hợp thực tiễn địa phương với phương châm “*làm đến đâu, chắc đến đó*”; mở rộng dân chủ nhưng phải bảo đảm kỷ luật, kỷ cương và giữ vững nguyên tắc của Đảng.

Sau sắp xếp tổ chức bộ máy, hệ thống tổ chức của Đảng, chính quyền địa phương, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội của tỉnh được tinh gọn, phát huy hiệu lực, hiệu quả. Tỉnh đã hoàn thành việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị bảo đảm tiến độ và định hướng của Trung ương. Tổ chức bộ máy được kiện toàn, các đầu mối trung gian được giảm đáng kể, góp phần tiết kiệm ngân sách và nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động. Thực hiện quản lý chặt chẽ biên chế trong hệ thống chính trị của tỉnh theo quy định. Thực hiện tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức được

triển khai thực hiện nghiêm túc, đúng quy định, giải quyết đúng đối tượng, quy trình và luôn bảo đảm quyền lợi cho cán bộ, công chức, viên chức theo quy định.

4. Công tác xây dựng Đảng

- Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo cấp ủy các cấp thời triển khai, thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng, đặc biệt là việc sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, vận hành chính quyền địa phương 2 cấp, công tác tổ chức đại hội đảng các cấp và tổ chức Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030. Tập trung nắm bắt tình hình hoạt động của chính quyền 2 cấp và kịp thời chỉ đạo các cơ quan chức năng có giải pháp tháo gỡ khó khăn về công tác giải quyết thủ tục hành chính; tiếp tục phát huy vai trò nòng cốt của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên, Nhân dân nắm rõ mục tiêu, chỉ tiêu về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh của tỉnh.

- Triển khai, quán triệt quy trình, thủ tục đổi Thẻ đảng viên đến các cấp ủy cơ sở, chi bộ và đảng viên trong toàn Đảng bộ được thông suốt, nắm vững để triển khai thực hiện; nâng cao chất lượng sinh hoạt cấp ủy, sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt chuyên đề gắn với thực hiện mô hình “*Chi bộ bốn tốt*”, “*Đảng bộ cơ sở bốn tốt*”; tổ chức triển khai thực hiện nghiêm Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 23/7/2025 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về đổi mới và nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ trong giai đoạn mới và Công văn số 138-CV/TU ngày 18/8/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về triển khai thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW.

- Lãnh đạo, chỉ đạo sắp xếp, kiện toàn tổ chức đảng phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, đồng bộ với tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng. Đảng bộ tỉnh hiện có 106 đảng bộ trực thuộc (*04 đảng bộ cấp trên trực tiếp cơ sở: Đảng bộ Ủy ban nhân dân tỉnh, Đảng bộ các cơ quan Đảng tỉnh, Đảng bộ Công an tỉnh, Đảng bộ Quân sự tỉnh và 102 đảng bộ cấp xã*), với 1.020 tổ chức cơ sở đảng (*426 đảng bộ cơ sở và 594 chi bộ cơ sở*). Trong năm 2025, đã kết nạp mới là 2.551 đảng viên, nâng tổng số đảng viên toàn Đảng bộ tỉnh là 121.513 đảng viên. có 61 đảng viên xin ra khỏi đảng, 132 đảng viên bị xóa tên và 21 đảng viên.

5. Kết quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể

Lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thành công Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trong tỉnh, nhiệm kỳ 2026 - 2031. Theo đó, tổ chức triển khai kế hoạch phát động đợt thi đua đặc biệt lập thành tích chào mừng Đại hội các cấp. Lãnh đạo tổ chức thành công Hội nghị điển hình tiên tiến của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh Đồng Tháp, giai đoạn 2020 - 2025, đã tuyên dương 204 đại biểu, tặng bằng khen cho 12 tập thể, 30 cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong phong trào thi đua yêu nước giai đoạn 2020 - 2025; giới thiệu 08 đại biểu điển hình tiên tiến tham dự Đại hội thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ XI.

6. Kết quả thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở

Thực hiện tốt công tác dân vận chính quyền, phát huy dân chủ ở cơ sở; phối hợp chặt chẽ với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong giám sát, phản biện, tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. Tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng theo tinh thần Chỉ thị 41-CT/TW; phát động phong trào thi đua sôi nổi, thiết thực gắn với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 và các sự kiện chính trị trọng đại. Bảo đảm công tác khen thưởng chính xác, kịp thời, công khai, minh bạch, tạo động lực lan tỏa trong toàn hệ thống hành chính.

Công tác dân vận của hệ thống chính trị tiếp tục được đổi mới, có chuyển biến rõ nét về nhận thức và vai trò của công tác dân vận; các mô hình tự quản như “*Tổ nhân dân tự quản*”, “*Hội quán*” được duy trì, nâng chất, phát huy tính tự lực, tự chủ. Toàn tỉnh; có 1.091 mô hình “*Dân vận khéo*” hoạt động hiệu quả trên các lĩnh vực; 152 Hội quán, phong trào thi đua “*Dân vận khéo*” gắn với học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Các phong trào hành động cách mạng bảo đảm tính thiết thực, thu hút ngày càng nhiều sự tham gia của đoàn viên, hội viên, thành viên tổ chức và nhận được sự hưởng ứng của xã hội.

IV. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CÔNG TÁC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG NĂM 2025

1. Công tác xây dựng, ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện công tác thi đua, khen thưởng

Thực hiện Chỉ thị số 41-CT/TW ngày 26/12/2024 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thi đua, khen thưởng trong tình hình mới, Ủy ban nhân dân tỉnh đã tham mưu Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch số 186-KH/TU ngày 01/4/2025, trên cơ sở đó Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch số 214/KH-UBND ngày 13/5/2025 triển khai thực hiện Kế hoạch số 186-KH/TU ngày 01/4/2025.

Thực hiện Chỉ thị số 19/CT-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phát động thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội hàng năm và Kế hoạch 05 năm (2021 - 2025) theo Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Ủy ban nhân dân tỉnh có Công văn số 427/UBND-THVX về phát động thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm (2021 - 2025). Định kỳ đầu năm, căn cứ Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của Tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch số 29/KH-UBND ngày 21/01/2025; Kế hoạch số 243/KH-UBND ngày 12/9/2025 về phát động phong trào thi đua yêu nước năm 2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh triển khai thực hiện Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi

tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng; Thông tư số 15/2025/TT-BNV ngày 04/8/2025 của Bộ Nội vụ quy định biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ. Sở Nội vụ đã tổ chức tập huấn nghiệp vụ theo quy định tại các văn bản nêu trên.

Thực hiện Kế hoạch số 01/KH-HĐTĐKT ngày 20/5/2024 của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương về tổ chức Đại hội Thi đua yêu nước các cấp, các ngành tiến tới Đại hội Thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ XI năm 2025. Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch số 135/KH-UBND ngày 15/8/2025 về tổ chức Đại hội với 02 hình thức: Cấp xã tổ chức Đại hội Thi đua yêu nước; sở, ngành tỉnh tổ chức Hội nghị Tuyên dương điển hình tiên tiến, diễn ra từ ngày 29/8/2025 - 18/9/2025, đã tổ chức hoàn thành theo kế hoạch đề ra. Đối với cấp xã: Có 102/102 xã, phường thực hiện đạt chất lượng yêu cầu về nội dung và hình thức, số lượng đại biểu triệu tập đúng quy định phân bổ, tổng số cấp xã triệu tập 11.634 điển hình tiên tiến tham dự, khen thưởng 1.054 tập thể, 2.852 cá nhân xuất sắc tiêu biểu trong điển hình tiên tiến. Trong đó, có 08 xã, phường ký kế hoạch liên tịch với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp tổ chức Đại hội. Đối với các sở, ngành tỉnh: 39/39 cơ quan tổ chức đạt yêu cầu về nội dung, hình thức, triệu tập 2.469 điển hình tiên tiến tham dự, khen thưởng 201 tập thể, 868 cá nhân xuất sắc tiêu biểu trong điển hình tiên tiến.

Căn cứ hướng dẫn của Bộ Nội vụ, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp ban hành Kế hoạch số 318/KH-UBND ngày 02/10/2025 về việc tổ chức Đại hội Thi đua yêu nước tỉnh Đồng Tháp lần thứ I, giai đoạn 2025 - 2030. Trên cơ sở Kế hoạch số 318/KH-UBND ngày 02/10/2025, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Thông báo số 84/TB-UBND ngày 15/10/2025 về việc phân bổ đại biểu dự và số lượng khen thưởng tại Đại hội. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 1090/QĐ-UBND ngày 13/10/2025 về việc thành lập Ban Tổ chức Đại hội do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh làm Trưởng ban.

Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp cũng đã tích cực tham gia góp ý dự thảo các văn bản quy phạm pháp luật về công tác thi đua, khen thưởng như dự thảo Kế hoạch của Thủ tướng Chính phủ triển khai Phong trào thi đua *“Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, góp phần đưa đất nước vươn mình bước vào kỷ nguyên giàu mạnh và thịnh vượng”*; dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai Phong trào thi đua *“Toàn dân thi đua làm giàu, góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa”*, dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai Phong trào thi đua *“Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”*,...

Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp đã chỉ đạo Sở Nội vụ xây dựng Quyết định ban hành quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp thay Quyết định số 16/2024/QĐ-UBND ngày 08/7/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp ban hành quy định chi tiết, hướng dẫn tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp. Hiện nay, Sở Nội vụ có Công văn số 3092/SNV-TĐKT ngày 04/11/2025 về lấy ý kiến các

cơ quan, đơn vị, địa phương về dự thảo Tờ trình và dự thảo Quyết định nêu trên theo quy trình ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

2. Kết quả triển khai thực hiện các phong trào thi đua do Thủ tướng Chính phủ phát động

a) Việc tổ chức thực hiện Phong trào thi đua *“Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”* giai đoạn 2021 - 2025

Năm 2025, tỉnh Đồng Tháp tiếp tục triển khai có hiệu quả Phong trào thi đua *“Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”* gắn với Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, thực hiện có hiệu quả cơ cấu lại ngành nông nghiệp, phát triển kinh tế nông thôn, quá trình đô thị hóa, đi vào chiều sâu, hiệu quả, bền vững. Kết quả, Tỉnh Đồng Tháp đã được Thủ tướng Chính phủ công nhận hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới năm 2024, với 100% số xã đạt chuẩn nông thôn mới; trên 52,6% số xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; 19,08% xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu.

Đề ghi nhận thành tích của các tập thể và cá nhân góp phần để tỉnh Đồng Tháp hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Tỉnh đã tặng Bằng khen cho 83 tập thể, 100 cá nhân. Đã trình Thủ tướng Chính phủ tặng Cờ thi đua của Chính phủ cho 02 tập thể, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ cho 07 tập thể và 04 cá nhân, đang hoàn thiện hồ sơ trình Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen cho 13 cá nhân.

b) Việc tổ chức thực hiện Phong trào thi đua *“Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau”* giai đoạn 2021 - 2025

Thực hiện Quyết định số 666/QĐ-TTg ngày 02/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức thực hiện Phong trào thi đua *“Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau”* giai đoạn 2021 - 2025, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện Phong trào thi đua *“Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau” giai đoạn 2021 - 2025* trên địa bàn tỉnh. Qua đó, các cấp, các ngành đã kịp thời ban hành các kế hoạch, chương trình, hướng dẫn,... triển khai, hưởng ứng thực hiện phong trào thi đua, tập trung phân loại hộ nghèo theo từng nhóm năng lực cụ thể: hộ nghèo không có người còn sức lao động và không có tư liệu sản xuất; hộ nghèo có người còn sức lao động trong độ tuổi lao động nhưng không có tư liệu sản xuất, thiếu kinh nghiệm, thiếu vốn... từ đó, đề ra giải pháp hỗ trợ phù hợp với từng nhóm đối tượng người nghèo; huy động các nguồn lực xã hội chăm lo cho người nghèo; triển khai các chương trình, đề án và các giải pháp hỗ trợ giảm nghèo bền vững.

Kết quả thực hiện mục tiêu giảm nghèo luôn đạt kế hoạch, tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022 - 2025) giảm 0,23 điểm % so với năm 2024; Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều 0,70%, thu nhập bình quân hộ nghèo đến cuối năm 2024 tăng đạt kế hoạch đề ra, 100% hộ nghèo, hộ cận nghèo có ít nhất một thành viên trong độ tuổi lao động có việc làm; 100% cán bộ làm công tác giảm nghèo được bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng cơ bản về quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình, chính sách, dự án giảm nghèo, lập kế

hoạch có sự tham gia, xây dựng kế hoạch phát triển cộng đồng và nghiệp vụ giảm nghèo, đạt chỉ tiêu đề ra,...

Qua thực hiện phong trào, tỉnh có nhiều mô hình, cách làm mới sáng tạo, hiệu quả trong công tác giảm nghèo bền vững có 186 mô hình, dự án giảm nghèo hỗ trợ phát triển sản xuất (Mô hình “*Tổ hùn vốn*”, “*Mỗi Chi hội giúp ít nhất 01 hộ hội viên nghèo thoát nghèo*”, mô hình “*Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc*” và “*Phong trào thi đua phụ nữ vượt khó khởi nghiệp*”, “*Khởi nghiệp trong thanh niên*”, “*Vận động mạnh thường quân đóng góp chăm lo cho người khuyết tật, trẻ em mồ côi và bệnh nhân nghèo*”, Tổ xây nhà tình thương,...).

c) Việc tổ chức thực hiện Phong trào thi đua “*Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở*”

Thực hiện Quyết định số 733/QĐ-TTg ngày 14/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Kế hoạch thực hiện phong trào thi đua “*Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở*” giai đoạn 2019 - 2025. Đến nay, các cơ quan, đơn vị thực hiện và tổ chức phát động phong trào thi đua phù hợp với tình hình thực tiễn tại cơ quan, đơn vị. Qua việc phát động phong trào theo tình hình thực tiễn tại cơ quan, đơn vị thể hiện nội dung và hiệu quả của phong trào ngày càng bám sát thực tiễn, phù hợp với tình hình mới và xu hướng phát triển của xã hội, phong trào đã khơi dậy được sự nhiệt tình, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nêu cao tinh thần tận tụy trong phục vụ Nhân dân, thực hiện cải cách hành chính, không ngừng nâng cao hiệu quả và năng lực quản lý nhà nước.

Tỉnh Đồng Tháp đã thành lập Đoàn Kiểm tra công vụ và kỷ luật, kỷ cương hành chính để thực hiện kiểm tra việc chấp hành giờ giấc làm việc; việc tuân thủ nội quy, quy chế làm việc của cơ quan, đơn vị; thái độ, tác phong, tinh thần trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức khi giao tiếp, giải quyết công việc đối với người dân; bố trí, phân công nhiệm vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động. Kiểm tra việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính, dịch vụ công đối với cá nhân, tổ chức theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông liên quan đến công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của công dân tại cơ quan, đơn vị, địa phương, đặc biệt là các hồ sơ liên quan đến lĩnh vực đất đai, xây dựng, đăng ký kinh doanh và tình trạng những nhiều, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc. Kiểm tra các vấn đề khác theo phản ánh của người dân, doanh nghiệp, cơ quan báo chí hoặc theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Kết quả kiểm tra tại các cơ quan, đơn vị, đa số cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức đã chấp hành tốt về giờ giấc làm việc, có lên lịch cụ thể khi đi công tác; trang phục theo quy định, 100% các cơ quan, đơn vị đã xây dựng quy chế làm việc, xây dựng kế hoạch thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở; phát động phong trào thi đua văn hóa công sở, khuôn viên trụ sở được vệ sinh sạch sẽ, bài trí công sở đúng quy định.

Nhìn chung, phong trào thi đua bước đầu định hình và cơ bản xây dựng văn hóa liêm chính, văn hóa tiết kiệm trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, trở thành “*tự giác*”, “*tự nguyện*”.

d) Việc tổ chức thực hiện Phong trào thi đua “*Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí*”

Tỉnh phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành Trung ương trong việc triển khai và đầu tư xây dựng các dự án trọng điểm trên địa bàn, bảo đảm tiến độ, chất lượng và hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công. Các dự án được tập trung vào phát triển kết cấu hạ tầng giao thông, thủy lợi, y tế, giáo dục và hạ tầng đô thị, nhằm tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và vùng lân cận. Đưa vào sử dụng trong năm dự án Cầu Rạch Miễu 2 khánh thành thông xe vào ngày 19/8/2025; hiện đang xây dựng khu tái định cư dự kiến hoàn thành trong năm 2025; đang tập trung triển khai thi công dự án cao tốc Cao Lãnh - An Hữu giai đoạn 1, nâng cấp tuyến Cao Lãnh - Lộ Tẻ, Dự án nâng cao tỉnh không các cầu đường bộ cắt qua tuyến đường thủy nội địa quốc gia - giai đoạn 1 khu vực phía Nam, Dự án nâng cấp Quốc lộ 30, cao tốc Mỹ An - Cao Lãnh, giai đoạn 1, đường gom tuyến cao tốc Mỹ Thuận - Cần Thơ (*giai đoạn 1*). Các dự án đang hoàn chỉnh thủ tục phê duyệt dự án, chuẩn bị đầu tư: mở rộng đường cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Trung Lương - Mỹ Thuận, Nâng cấp kênh Mương Khai - Đốc Phủ Hiền, cao tốc Bắc - Nam phía Tây đoạn Đức Hòa - Mỹ An, Tuyến đường bộ ven biển đoạn qua địa phận tỉnh kết nối với tỉnh Long An và tỉnh Bến Tre (*giai đoạn 1*), Hạ tầng giao thông đường bộ khu vực Nam sông Tiền, Trục giao thông đô thị thành phố Hồ Chí Minh - Long An - Tiền Giang (QL.50B), Tuyến đường sắt tốc độ cao Thành phố Hồ Chí Minh - Cần Thơ qua tỉnh Đồng Tháp.

đ) Việc tổ chức triển khai thực hiện Phong trào thi đua “*Cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023 - 2030*”

Các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh đã chủ động chỉ đạo, hướng dẫn và triển khai các hoạt động xây dựng xã hội học tập trong phạm vi ngành, lĩnh vực phụ trách; qua đó, góp phần thúc đẩy phong trào thi đua “*Xây dựng xã hội học tập*” ngày càng lan tỏa sâu rộng.

Thực hiện hướng dẫn nhiệm vụ năm học của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân Tỉnh đã chỉ đạo các sở, ngành, địa phương đưa nội dung về công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập vào chương trình, kế hoạch công tác hằng năm, phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của từng địa phương. Các mô hình học tập tiêu biểu như “*Công dân học tập*”, “*Đơn vị học tập*” và “*Cộng đồng học tập*” được triển khai và nhân rộng, mang lại kết quả thiết thực.

Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các ngành có liên quan tổ chức các hoạt động tuyên truyền hưởng ứng “*Tuần lễ học tập suốt đời*” theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Các hoạt động đa dạng, phong phú như: Cuộc thi tìm hiểu về sách, trưng bày - triển lãm tư liệu, tổ chức không gian đọc, giới thiệu sách về lịch

sử, văn hóa, con người địa phương, đã thu hút đông đảo người dân tham gia; Cuộc thi Đại sứ Văn hóa đọc, Cuộc thi Đọc sách cùng Xích Lô năm 2025.

Ngoài ra, thông qua các kỳ họp giao ban báo chí định kỳ, các cơ quan báo chí trung ương và địa phương đã tăng cường tuyên truyền các chủ trương, mục tiêu và giải pháp của Đề án “*Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030*”, góp phần nâng cao nhận thức cộng đồng về học tập suốt đời.

Hội Khuyến học tỉnh tiếp tục đóng vai trò nòng cốt trong công tác phối hợp với các sở, ngành, đoàn thể; tích cực phát triển hội viên, xây dựng mô hình học tập và hỗ trợ học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn.

Nhìn chung, công tác tuyên truyền và phối hợp các cấp, các ngành, các tổ chức được triển khai đồng bộ, thường xuyên, có chiều sâu, góp phần quan trọng vào việc nâng cao nhận thức, phát huy phong trào học tập suốt đời và thúc đẩy Phong trào thi đua “*Cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023 - 2030*” trên địa bàn tỉnh.

e) Việc tổ chức triển khai thực hiện Phong trào thi đua “*Cả nước chung tay xóa nhà tạm, nhà dột nát trong năm 2025*”

Phong trào thi đua “*Chung tay xóa nhà tạm, nhà dột nát*” được các ngành, các cấp, các tầng lớp nhân dân, các doanh nghiệp và mạnh thường quân trong và ngoài tỉnh tích cực tham gia, mang lại những hiệu quả thiết thực. Chương trình đạt nhiều thành công chính nhờ sự ủng hộ, hưởng ứng, sự đồng thuận của nhân dân thực hiện chương trình. Ngoài ra, đó là sự chung tay, thống nhất đầy trách nhiệm của cộng đồng, doanh nghiệp và bà con nhân dân thông qua việc ủng hộ góp thêm tiền, vật liệu, vật tư... Đồng thời, các tổ chức tôn giáo đã chủ động hưởng ứng Phong trào thi đua “*Chung tay xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh năm 2025*”, tham gia đóng góp hoàn thành mục tiêu Chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh; tập trung tuyên truyền, vận động đồng bào tín đồ tham gia hưởng ứng tích cực Phong trào thi đua chung tay xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh, cùng động viên, chung tay giúp đỡ hộ nghèo, hộ cận nghèo, ổn định cuộc sống. Kết quả, đã hỗ trợ kinh phí, ngày công lao động cho chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh, số tiền ước tính khoảng 150 tỷ đồng. Nổi bật là Ban đại diện Phật giáo Hòa Hảo tỉnh đã chủ trì phối hợp vận động hỗ trợ trên 11 tỷ đồng, thành lập 30 Đội cất nhà từ thiện với hơn 300 thành viên và đóng góp hơn 2.400 ngày công lao động.... Từ tháng 8/2024 đến khi hoàn thành mục tiêu xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh đã hỗ trợ xây dựng, sửa chữa 4.519 căn (trong đó: nhà ở đối với người có công cách mạng, thân nhân liệt sĩ là 1.162 căn và nhà ở đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo là 3.357 căn).

Để kịp thời động viên các tập thể, cá nhân tiêu biểu, có nhiều đóng góp tích cực trong công tác xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân tỉnh đã tặng bằng khen cho 08 tập thể và 03 cá nhân, trình khen thưởng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ cho 01 tập thể và 01 cá nhân. Đồng thời, tỉnh Đồng Tháp đã giới thiệu Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương một số mô hình cách làm hay trong thực hiện phong trào. Theo đó, đã được Ban Thi đua -

Khen thưởng Trung ương đã chọn 01 tập thể (*Tổ Cát nhà tình thương Số 2, ấp An Bình, xã Định Yên, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp (nay là xã Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp)*) để gặp gỡ, giao lưu, trao đổi kinh nghiệm vào ngày 30/5/2025 tại Thành phố Hồ Chí Minh.

g) Việc tổ chức triển khai thực hiện Đợt thi đua cao điểm “*500 ngày đêm thi đua hoàn thành 3.000 km đường bộ cao tốc*”

Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp thường xuyên quan tâm, chỉ đạo sâu sát tiến độ triển khai dự án. Ban Chỉ đạo thực hiện dự án theo Quyết định số 358-QĐ/TU ngày 01/3/2022 do Bí thư Tỉnh ủy làm Trưởng Ban Chỉ đạo đã chủ động theo dõi, nắm bắt tình hình để kịp thời chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai. Đối với công tác giải phóng mặt bằng, Ban Chỉ đạo đã thành lập Tổ công tác tuyên truyền, vận động nhằm hỗ trợ, tháo gỡ các khó khăn trong quá trình bàn giao mặt bằng.

Ban Quản lý dự án tỉnh Đồng Tháp với vai trò chủ đầu tư đã nghiêm túc chỉ đạo, đôn đốc các đơn vị tư vấn, nhà thầu thi công huy động tối đa nhân lực, vật lực để đẩy nhanh tiến độ, đồng thời tăng cường kiểm soát chất lượng, an toàn và vệ sinh môi trường. Ban thường xuyên kiểm tra hiện trường, tổ chức họp định kỳ hàng tháng để đánh giá tiến độ, kiểm điểm kết quả thi công tháng trước và triển khai kế hoạch tháng tiếp theo. Ban đã yêu cầu các đơn vị tư vấn, nhà thầu rà soát, nghiên cứu giải pháp rút ngắn thời gian gia tải, báo cáo phương án tối ưu nhằm rút ngắn tiến độ thi công.

Các đơn vị tư vấn giám sát, nhà thầu thi công tích cực hưởng ứng phong trào thi đua “*500 ngày đêm thi đua hoàn thành 3.000 km đường bộ cao tốc*”, tăng cường huy động thiết bị, nhân lực và vật liệu, đảm bảo tiến độ, chất lượng, an toàn lao động và vệ sinh môi trường. Viên chức và người lao động của Ban Quản lý dự án thực hiện nghiêm túc, trách nhiệm, chủ động đề xuất các giải pháp kỹ thuật, quản lý để tháo gỡ khó khăn, nâng cao hiệu quả triển khai. Người dân tại khu vực dự án đi qua đa số ủng hộ và phối hợp tốt trong công tác bàn giao mặt bằng, tạo điều kiện thuận lợi cho tiến độ thi công.

Đã trình Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen cho 02 tập thể và 01 cá nhân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét khen thưởng 03 tập thể 12 cá nhân có thành tích xuất sắc Đợt thi đua cao điểm “*500 ngày đêm hoàn thành 3.000km đường bộ cao tốc*”.

h) Việc tổ chức thực hiện Phong trào thi đua “*Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số*”

Thực hiện Quyết định số 923/QĐ-TTg ngày 14/5/2025 ban hành Kế hoạch triển khai Phong trào thi đua “*Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số*” và Kế hoạch số 01-KH/BCĐTW ngày 02/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về hành động chiến lược triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp ban hành Kế hoạch số 224/KH-UBND ngày 18/6/2025 triển khai Phong trào thi đua “*Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số*” trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp nhằm phát huy sức mạnh của hệ thống chính trị trong việc tuyên truyền, nâng cao nhận thức về sự cần thiết, tính cấp bách đối với sự phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn gồm 07 nội dung thi đua với 02 giai đoạn, cụ thể: giai đoạn 1 (2025 - 2027) và giai đoạn 2 (2027 - 2030) đến cuối năm 2030 mới đánh giá kết quả thực hiện và khen thưởng.

Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp ban hành Kế hoạch số 211/KH-UBND ngày 04/9/2025 về triển khai Phong trào “*Bình dân học vụ số*” năm 2025 - 2026 trên địa bàn tỉnh nhằm thu hẹp khoảng cách số, bảo đảm mọi người dân đều có cơ hội tiếp cận thông tin và sử dụng các nền tảng số một cách hiệu quả; giúp Đồng Tháp xây dựng một cộng đồng số vững mạnh, sẵn sàng thích ứng với xu hướng phát triển của thời đại công nghệ 4.0, đến cuối năm 2026 sẽ tổng kết đánh giá kết quả thực hiện.

Nhiều mô hình như “*Gia đình số*”; “*Một công dân - một danh tính số*”; Chợ 4.0; căn tin không tiền mặt; tuyến đường chuyển đổi số; các lớp tập huấn AI, an toàn thông tin, định danh điện tử... đã được các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện hiệu quả, qua đó đã giúp Đồng Tháp xây dựng một cộng đồng số vững mạnh, sẵn sàng thích ứng với xu hướng phát triển của thời đại công nghệ 4.0.

3. Kết quả triển khai các phong trào thi đua do tỉnh tổ chức, phát động

3.1. Phát động thi đua thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội hằng năm

Căn cứ Chỉ thị số 19/CT-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phát động thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội hằng năm và Kế hoạch 5 năm (2021 - 2025) theo Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Định kỳ đầu năm, trên cơ sở Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh hằng năm, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch phát động phong trào thi đua yêu nước. Theo đó, yêu cầu thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức, Cụm, Khối thi đua trong tỉnh phát động phong trào thi đua yêu nước có chiều sâu, đa dạng hình thức, tiết kiệm, hiệu quả, phù hợp điều kiện, đặc thù công việc của từng tổ chức, cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp, có ý nghĩa thiết thực trong đời sống, sinh hoạt cộng đồng về tầm quan trọng của phong trào thi đua trong công tác, hoạt động để hoàn thành tốt nhiệm vụ đề ra.

Đồng thời, Ủy ban nhân dân tỉnh giao chỉ tiêu kinh tế, văn hóa - xã hội cơ bản như: tốc độ tăng trưởng GRDP, GRDP bình quân đầu người, tổng kim ngạch xuất khẩu, thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội, số doanh nghiệp đăng ký thành lập mới; tỷ lệ lao động nông nghiệp trong tổng số lao động xã hội; tỷ lệ lao động qua đào tạo, tỷ lệ lao động được đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ; tỷ lệ hộ nghèo; dân số tham gia bảo hiểm y tế; tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia, chỉ tiêu về hộ dân nông thôn sử dụng nước hợp vệ

sinh, chất thải rắn đô thị được thu gom và xử lý, chất thải nguy hại được xử lý và một số công trình, dự án trọng điểm phải hoàn thành theo kế hoạch.

Với sự quan tâm, quyết liệt chỉ đạo thực hiện phong trào thi đua thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội hằng năm, góp phần thực hiện các chỉ tiêu do Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh đề ra trên các lĩnh vực.

3.2. Phong trào thi đua “Toàn dân tham gia phòng, chống tội phạm” giai đoạn 2022 - 2025

Phát huy tinh thần làm chủ của mọi tầng lớp nhân dân trong đấu tranh phòng, chống tội phạm, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Kế hoạch về phát động thi đua “Toàn dân phòng, chống tội phạm” giai đoạn 2022 - 2025. Kế hoạch đã triển khai đến các sở, ban, ngành, địa phương tổ chức thực hiện, nhiều đơn vị, cấp ủy, chính quyền các cấp và Nhân dân hưởng ứng, tích cực tham gia góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu kinh tế, văn hoá - xã hội của tỉnh và đạt được kết quả đáng khích lệ như các loại tội phạm đều giảm hơn so với trước khi tổ chức phong trào thi đua.

Tính đến tháng 10/2025, tình hình an ninh trật tự và an toàn xã hội ổn định, ghi nhận tội phạm về trật tự xã hội xảy ra 939 vụ (*giảm 522 vụ so cùng kỳ*); điều tra khám phá 773 vụ, đạt 82,34%. Phát hiện, xử lý 317 tụ điểm (2.222 đối tượng) có hành vi tổ chức đánh bạc và đánh bạc (khởi tố 40 vụ/225 bị can). Triệt xóa 264/479 đối tượng vụ tàng trữ, mua bán, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy (khởi tố 217 vụ/365 bị can); 48 vụ/67 đối tượng phạm tội và vi phạm pháp luật về kinh tế, tham nhũng, môi trường (khởi tố 42 vụ/67 bị can). Tai nạn cháy xảy ra 19 vụ, làm chết 05 người, tài sản thiệt hại trị giá khoảng 275,5 tỷ đồng (giảm 06 vụ, tăng 05 người chết so cùng kỳ).

Có được những kết quả trên là do các cấp, các ngành có những mô hình hay về phòng, chống tội phạm mang lại hiệu quả thiết thực như: “*Ánh sáng phòng, chống tội phạm*”; “*Camera phòng, chống tội phạm*”; “*Số điện thoại đường dây nóng phòng, chống tội phạm*”, “*Thêm yêu cuộc sống, thấp sáng niềm tin*”; “*Tổ An ninh công nhân*”; “*Đội Công nhân xung kích tự quản về an ninh trật tự*”; “*Khu nhà trọ Công nhân tự quản về an ninh trật tự*”; “*Tổ Công nhân, sinh viên tự quản*”; mô hình “*Đảm bảo an ninh trật tự*” ở địa bàn các xã, phường; nổi bật so với các năm trước là mô hình “*Xã điển hình về phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc*”, góp phần giữ vững ổn định tình hình an ninh, trật tự phục vụ có hiệu quả cho các mục tiêu phát triển kinh tế, xã hội ở địa phương.

3.3. Phong trào thi đua “Đảm bảo trật tự an toàn giao thông” giai đoạn 2024 - 2025

Thực hiện Quyết định số 473/QĐ-UBND ngày 18/12/2020 của Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia về việc ban hành Kế hoạch phát động phong trào thi đua bảo đảm trật tự, an toàn giao thông giai đoạn năm 2021 - 2025; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 19/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông (TTATGT) đường bộ trong tình hình mới. Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 127/KH-UBND ngày 15/4/2024

về phát động thi đua “Bảo đảm trật tự, an toàn giao thông giai đoạn 2024 - 2025 trên địa bàn tỉnh.

Sau khi kế hoạch được ban hành, các cấp ủy, chính quyền địa phương đã lãnh đạo, chỉ đạo, tăng cường sự phối hợp của các tổ chức, đoàn thể trong cơ quan, đơn vị nhằm thúc đẩy mạnh mẽ, hiệu quả phong trào thi đua, tạo sự đồng thuận và ý chí quyết tâm cao vượt qua khó khăn, gắn kết công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông với quá trình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Phong trào thi đua được phát động, triển khai sâu rộng, thu hút đông đảo cán bộ, công chức, viên chức và các tầng lớp nhân dân tích cực hưởng ứng tham gia, công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông thường xuyên, liên tục, thiết thực, hiệu quả. Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo lực lượng Công an triển khai, thực hiện đồng bộ, quyết liệt tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm TTATGT bền bỉ, triệt để, không “*xuê xoa*”, theo đúng tinh thần thượng tôn pháp luật “*không có vùng cấm, không có ngoại lệ*”, tạo chuyển biến rõ nét về tình hình TTATGT, hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về TTATGT, ý thức chấp hành pháp luật của người tham gia giao thông trên địa bàn tỉnh được nâng lên, nhất là việc chuyển biến, hình thành thói quen văn hóa “*đã uống rượu bia không lái xe*” trong Nhân dân.

Việc xây dựng, nhân rộng và duy trì hoạt động của các mô hình, điển hình tiên tiến trong công tác bảo đảm TTATGT: Trên địa bàn tỉnh đã xây dựng được 318 Mô hình “*Cổng trường an toàn giao thông*” trên tổng số 542 trường, một số mô hình nổi bật như Mô hình “*Trường Trung học phổ thông Nguyễn Đình Chiểu kiểu mẫu về trật tự, an toàn giao thông*”; mô hình “*Tuyến đường kiểu mẫu an toàn giao thông*” trên tuyến Quốc lộ 50 - đoạn qua địa bàn thành phố Mỹ Tho, trên Quốc lộ 1 qua địa bàn huyện Cái Bè; mô hình “*Tuyến đường thủy văn hóa, an toàn giao thông*” trên kênh Chợ Gạo; xây dựng kế hoạch, triển khai, thực hiện mô hình “*Tuyến đường giao thông thông minh Quốc lộ 60 - cầu Rạch Miễu*”...

Tai nạn giao thông đường bộ giảm trên cả 3 tiêu chí so với cùng kỳ; ghi nhận 437 vụ, làm chết 319 người, bị thương 209 người (*giảm 05 vụ; giảm 37 người chết; giảm 49 người bị thương*).

3.4. Phong trào thi đua “Quy chế dân chủ ở cơ sở - Dân vận khéo - Dân vận chính quyền” giai đoạn 2021 - 2025

Hưởng ứng Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh về phát động thi đua “*Quy chế dân chủ ở cơ sở - Dân vận khéo - Dân vận chính quyền*” giai đoạn 2021 - 2025, các cấp chính quyền, các cơ quan, đơn vị đã tổ chức triển khai, cụ thể hóa các nhiệm vụ được giao, gắn với ngành, lĩnh vực phụ trách. Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện đúng với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về dân chủ, dân vận trong thực thi công vụ như: Pháp lệnh thực hiện dân chủ ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành, Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở, Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở, Chỉ thị số 33/CT-TTg ngày 26/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục tăng cường và

đổi mới công tác dân vận của cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương trong việc thực hiện phong trào thi đua với các nhiệm vụ chính trị ở từng cơ quan, đơn vị.

Phong trào thi đua thực hiện *“Quy chế dân chủ ở cơ sở - Dân vận khéo - Dân vận chính quyền”* đã thúc đẩy nâng cao nhận thức công tác dân vận gắn với củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của mỗi cơ quan, đơn vị, được sự đồng thuận, ủng hộ của các tầng lớp xã hội và Nhân dân. Các mô hình dân vận khéo, mô hình thực hiện dân chủ ở cơ sở như *“Chính quyền thân thiện, công sở thân thiện”*, *“Đội tình nguyện phục vụ cải cách thủ tục hành chính”*; *“Khu dân cư giữ gìn an ninh, trật tự”*; *“Khu dân cư bảo vệ môi trường”*, *“Nông dân chung tay bảo vệ môi trường nông thôn”*, *“Chi hội Cựu chiến binh tự quản về an ninh, trật tự”*, *“Tổ vệ sinh an toàn thực phẩm”*, *“Câu lạc bộ Gia đình hạnh phúc”*;... tiếp tục được duy trì, nhân rộng, huy động nguồn lực trong Nhân dân, góp phần xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, xây dựng hệ thống chính trị cơ sở ngày thêm trong sạch, vững mạnh, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

Ngày 25/4/2025, Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức Hội nghị tổng kết việc thực hiện chuyên đề thi đua *“Quy chế dân chủ ở cơ sở - Dân vận khéo - Dân vận chính quyền”* giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh. Dịp này, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã tặng 36 Bằng khen cho 18 tập thể và 18 cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Chuyên đề thi đua *“Quy chế dân chủ ở cơ sở - Dân vận khéo - Dân vận chính quyền”* năm 2024; tặng 3 Cờ thi đua xuất sắc cho 3 đơn vị dẫn đầu phong trào thi đua thực hiện *“Quy chế dân chủ ở cơ sở - Dân vận khéo - Dân vận chính quyền”* giai đoạn 2021 - 2025 và tặng 49 Bằng khen cho 27 tập thể và 22 cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc thực hiện *“Quy chế dân chủ ở cơ sở - Dân vận khéo - Dân vận chính quyền”* giai đoạn 2021 - 2025.

3.5. Phong trào thi đua “Nâng cao chất lượng xây dựng và hoạt động của lực lượng Dân quân tự vệ, dự bị động viên” giai đoạn 2022 - 2025

Các cấp, các ngành đã tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm các văn bản, hướng dẫn của Bộ Quốc phòng, Quân khu về công tác tuyển quân hằng năm, giao quân đạt 100% chỉ tiêu bảo đảm dân chủ, đúng luật, an toàn; sau tuyển quân kịp thời tổ chức hội nghị tổng kết rút kinh nghiệm chặt chẽ từ cơ sở đến tỉnh. Công tác tuyển sinh quân sự được triển khai thực hiện chặt chẽ, đúng quy trình, kết quả có nhiều thí sinh trúng tuyển vào các trường quân đội. Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ đúng theo pháp luật, đạt 0,9% so với dân số; đảng viên trong dân quân đạt so với yêu cầu. Kết quả huấn luyện Dân quân tự vệ đạt 100%. Công tác bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh cho đối tượng 3 được đạt 100% và đối tượng 4 đạt từ 90% trở lên.

Kết quả phong trào thi đua năm 2025, toàn tỉnh đã xây dựng lực lượng dân quân tự vệ có số lượng phù hợp, nâng cao chất lượng nhất là chất lượng về chính trị, tổ chức biên chế tinh gọn, đủ các thành phần lực lượng đạt tỷ lệ phần trăm so với dân số từng giai đoạn theo quy định của Bộ Quốc phòng, nâng cao trình độ và khả năng sẵn sàng chiến đấu của đội ngũ cán bộ, chiến sĩ dân quân tự vệ trong toàn tỉnh. Phát huy hiệu quả công tác phối hợp giữa lực lượng Dân

quân với Công an, Bộ đội Biên phòng và các lực lượng khác trong giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và phòng chống cháy nổ, cháy rừng theo quy định pháp luật.

3.6. Phong trào thi đua “Nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi” giai đoạn 2023 - 2025

Phong trào thi đua được triển khai sâu rộng từ tỉnh đến cơ sở, với nội dung, hình thức thiết thực, phù hợp với thực tiễn địa phương; tăng cường các biện pháp hỗ trợ nông dân trong phát triển nông nghiệp, nông thôn thông qua các cơ chế chính sách, gắn chuyên đề với việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương. Việc công nhận, biểu dương, khen thưởng các tập thể và cá nhân có thành tích tiêu biểu kịp thời, có sức lan tỏa, có tác động tích cực; khơi dậy tinh thần đoàn kết, tương thân, tương ái, giúp nhau giảm nghèo, thi đua làm giàu trong nông dân. Để phong trào thực sự lan tỏa và có chiều sâu, hằng năm, các cấp Hội Nông dân trong tỉnh đã chủ động phối hợp với các ngành chức năng mở các lớp tập huấn chuyên giao tiến bộ khoa học kỹ thuật cho nông dân, tham quan học tập và xây dựng nhiều mô hình trình diễn cây, con giống mới, cải tiến kỹ thuật, hỗ trợ tư liệu sản xuất, tổ chức tốt các hoạt động dịch vụ hỗ trợ nông dân, tạo mọi điều kiện để nông dân đẩy mạnh phát triển sản xuất.

Từ phong trào này, nông dân Đồng Tháp đã và đang thể hiện hình ảnh người lao động mới, chủ động, sáng tạo, biết ứng dụng khoa học và chuyển đổi số. Họ sản xuất theo hướng hữu cơ, đảm bảo an toàn sinh thái, tạo ra sản phẩm chất lượng, thân thiện với môi trường, đồng thời chú trọng xây dựng thương hiệu và gia tăng giá trị gia tăng.

Nhiều sản phẩm của nông dân Đồng Tháp đạt chuẩn OCOP từ 3 sao trở lên, được chứng nhận an toàn và đủ điều kiện xuất khẩu sang các thị trường khó tính. Đó không chỉ là kết quả của chuyển đổi mô hình sản xuất, mà còn là sự chuyển hóa trong nhận thức, tạo nên yếu tố quan trọng để hình thành đội ngũ “nông dân chuyên nghiệp”.

3.7. Phong trào thi đua “Xây dựng văn hóa trường học lành mạnh, thân thiện; nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo, giáo dục chuyên nghiệp giai đoạn 2020 - 2025”

Phong trào thi đua với mục tiêu xây dựng văn hóa trường học lành mạnh, thân thiện; nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo; giáo dục chuyên nghiệp đẩy mạnh phong trào thi đua “Dạy tốt - Học tốt”, tích cực nghiên cứu khoa học thông qua các đợt phát động thi đua cao điểm chào mừng năm học mới, các cuộc thi Olympic các môn tự nhiên, xã hội; triển khai thực hiện có hiệu quả chương trình “Học tập, rèn luyện vì ngày mai lập nghiệp”, phong trào “Sáng tạo trẻ”...

Kết quả phong trào thi đua đã làm cho mạng lưới các trường được xây dựng rộng khắp, số trường lớp được xây dựng mới theo chuẩn quốc gia ngày càng tăng; cơ sở vật chất tăng nhanh, đồng bộ theo hướng hiện đại. Hệ thống trường, lớp được sắp xếp hợp lý hơn. Hầu hết nhà trường đều có cảnh quan sáng - xanh - sạch - đẹp. Các trung tâm dạy nghề phát triển dưới nhiều hình thức, các lớp dạy nghề ngắn

hạn phát triển khá mạnh, gắn với giải quyết việc làm đạt hiệu quả thiết thực. Môi trường giáo dục lành mạnh, góp phần nâng cao chất lượng dạy - học, hình thành nhân cách con người mới với những phẩm chất tốt đẹp, tạo nguồn nhân lực chất lượng cao để xây dựng tỉnh, xây dựng đất nước ngày càng giàu mạnh, văn minh.

3.8. Phong trào thi đua “Toàn dân chung tay bảo vệ môi trường” giai đoạn 2024 - 2025 trên địa bàn tỉnh

Tổ chức phát động phong trào thi đua với nhiều hình thức khác nhau ở các cơ quan, đơn vị, địa phương như tổ chức hội thi, văn nghệ, hội thao, chiến dịch truyền thông nhân dịp Tết trồng cây, Ngày nước thế giới, Ngày môi trường thế giới, Chiến dịch làm cho thế giới sạch hơn gắn với Tháng Thanh niên, Chiến dịch tình nguyện hè, Ngày thứ Bảy tình nguyện, Ngày Chủ nhật xanh... thu hút đông đảo đoàn viên, thanh niên, Nhân dân tích cực hưởng ứng công tác bảo vệ môi trường. Trong quá trình tổ chức thực hiện tại các địa phương đã có nhiều mô hình, cách làm hay và hiệu quả đã từng bước làm thay đổi nhận thức của cả hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở, đặc biệt là sự đồng thuận và tham gia hết sức tích cực của Nhân dân.

Kết quả thực hiện phong trào thi đua, công tác quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên bảo đảm hợp lý theo quy định và bền vững, kịp thời giải quyết các vấn đề môi trường cấp bách. Các chỉ số về môi trường (*chỉ số xanh cấp tỉnh, Bộ chỉ số môi trường*) được xếp hạng cao trên phạm vi cả nước. Công tác thẩm định đánh giá tác động môi trường (ĐTM) dự án đầu tư, cấp phép môi trường đạt hiệu quả cao. Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về đất đai được kết nối thông suốt từ tỉnh đến các huyện, thành phố. Hoàn thành đưa vào sử dụng hệ thống giám sát trực tuyến tài nguyên khoáng sản (cát sông) 24/24 đối với các mỏ khai thác. 100% khu công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung, đúng quy chuẩn về môi trường. Công tác quản lý môi trường tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, khu, cụm công nghiệp bảo đảm chặt chẽ, kết hợp phòng ngừa, kiểm tra, xử lý. Triển khai nhiều mô hình kinh tế, nhất là lĩnh vực nông nghiệp thích ứng với điều kiện tự nhiên và biến đổi khí hậu.

3.9. Chuyên đề thi đua “Cải cách hành chính”

Chuyên đề thi đua được triển khai thực hiện hằng năm, ngày càng chuyển biến, đạt kết quả tốt, nhờ sự chung tay của cả hệ thống chính trị, sự nỗ lực của các ngành, các cấp. Trong công tác chỉ đạo điều hành, ngay từ đầu năm, tỉnh đã chủ động ban hành các văn bản triển khai thực hiện cơ bản đầy đủ, kịp thời, rõ ràng. Các cơ quan, đơn vị, địa phương đều ban hành văn bản triển khai trên cơ sở hướng dẫn của tỉnh.

Bảo đảm công tác tuyên truyền kịp thời, đầy đủ, thường xuyên, liên tục, đa chiều, phù hợp với tính chất, đặc điểm và nhiệm vụ của từng nhóm đối tượng. Tỉnh đã xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch xác định chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh.

Kết quả thực hiện phong trào thi đua này, giúp cho bộ máy chính quyền địa phương từng bước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, tích cực trong việc ứng dụng công nghệ số, hoàn thiện cơ chế, chính sách, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, lành mạnh, thúc đẩy đổi mới sáng tạo. Chất lượng các chỉ số PCI, PAPI, PAR Index, SIPAS được nâng lên.

3.10. Các phong trào thi đua khác do các cơ quan, đơn vị phát động

Bên cạnh các phong trào thi đua do Trung ương, Ủy ban nhân dân tỉnh, các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, địa phương tích cực phát động các phong trào, các chuyên đề đặc thù hưởng ứng, gắn kết với các phong trào thi đua của cấp trên như: Cục Thống kê phát động phong trào với chủ đề *“Đoàn kết, chủ động, trách nhiệm, nâng cao hiệu quả hoạt động thống kê”*; Liên đoàn Lao động tỉnh phát động phong trào *“Lao động giỏi - Lao động sáng tạo”*; Công an tỉnh phát động phong trào *“Vì an ninh Tổ quốc”* gắn với khẩu hiệu *“Chủ động, nêu gương, kỷ cương, trách nhiệm, hiệu quả”*, *“bản lĩnh, trí tuệ, đột phá, hiệu quả”*; Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh với chủ đề *“Đoàn kết, mẫu mực, kỷ cương, sáng tạo, quyết thắng”*; Bưu điện tỉnh với phong trào *“Bưu điện - văn hóa xã hội phát triển, thành công”*; Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh với phong trào *“Xây dựng người phụ nữ Việt Nam thời đại mới”* và cuộc vận động *“Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch”*; Tỉnh Đoàn phát động phong trào *“Tuổi trẻ Đồng Tháp sáng tạo, tình nguyện tham gia phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc”* giai đoạn 2021 - 2025; Hội Cựu chiến binh tỉnh với phong trào *“Cựu chiến binh gương mẫu”*, *“Cựu chiến binh giúp nhau giảm nghèo, làm kinh tế giỏi”*; Hội Chữ Thập đỏ tỉnh với phong trào *“Tết vì người nghèo, nạn nhân chất độc da cam”*; Hội Người cao tuổi tỉnh với phong trào *“Tuổi cao - gương sáng”* gắn với chương trình trọng tâm *“Người cao tuổi tham gia bảo vệ môi trường, xây dựng nông thôn mới và đô thị văn minh”*; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh với phong trào thi đua và đẩy mạnh cuộc vận động *“Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”*,...

Các phong trào nêu trên xuất phát từ nhu cầu thực tiễn hoạt động lao động, sản xuất, sinh hoạt của các tổ chức, ngành, địa phương được đông đảo cán bộ, hội viên, các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia, mang lại nhiều giá trị thiết thực từ việc động viên kịp thời, phát huy tính năng động, sáng tạo, vượt khó của các tập thể và cá nhân, qua đó nhiều sáng kiến, phương pháp làm việc hiệu quả áp dụng vào sản xuất làm tăng năng suất lao động, giảm chi phí nhân công, thúc đẩy sự phát triển phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống hội viên, Nhân dân, doanh nghiệp, góp phần thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua do Trung ương và tỉnh phát động.

4. Công tác phát hiện, bồi dưỡng, tuyên truyền và nhân rộng điển hình tiên tiến.

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch xây dựng và nhân rộng điển hình tiên tiến giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh và triển khai đến các cấp, các ngành trên địa bàn tỉnh thực hiện; từ đó, các cấp, các ngành, đoàn thể căn cứ tình

hình thực tế xây dựng kế hoạch nhân rộng điển hình tiên tiến giai đoạn 2021 - 2025 tại đơn vị mình.

Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các cơ quan tuyên truyền mở các chuyên trang, chuyên mục, thực hiện các phóng sự, truyền hình tuyên truyền gương người tốt, việc tốt, các tập thể và cá nhân tiêu biểu trong các phong trào thi đua với những hình thức đa dạng, phong phú góp phần động viên mọi tầng lớp nhân dân hăng hái thi đua, vượt qua khó khăn, phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Chú trọng lãnh đạo, chỉ đạo đổi mới tổ chức các phong trào thi đua yêu nước gắn với việc đẩy mạnh *“Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”*, đồng thời phát hiện, bồi dưỡng, tổng kết và nhân rộng các điển hình tiên tiến.

Xác định công tác xây dựng và nhân rộng điển hình tiên tiến là một trong 4 khâu quan trọng của việc tổ chức các phong trào thi đua yêu nước *“Phát hiện - Bồi dưỡng - Tổng kết - Nhân rộng điển hình tiên tiến”*. Xây dựng điển hình tiên tiến là cơ sở, là tiền đề cho việc lựa chọn những tập thể, cá nhân tiêu biểu để kịp thời động viên, biểu dương khen thưởng. Các cấp, các ngành đã quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc xây dựng và nhân rộng điển hình tiên tiến giai đoạn 2021 - 2025 với nhiều kết quả tích cực. Công tác tuyên truyền gương điển hình tiên tiến trong các phong trào đã được các cấp, các ngành quan tâm, thực hiện, có tác dụng động viên và phát huy truyền thống yêu nước, sáng tạo, tạo động lực mới, nhân tố mới trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân; phát huy được giá trị tốt đẹp, khuyến khích Nhân dân sản xuất có hiệu quả, phát triển kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội, trật tự an toàn xã hội. Việc xây dựng các điển hình tiên tiến có nhiều chuyển biến tích cực cả về nhận thức cũng như nội dung. Phong trào thi đua đã trở thành việc làm thường xuyên, phát huy có hiệu quả trên các mặt công tác, động viên khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân hăng hái thi đua lao động, sản xuất, hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ.

Thông qua quán triệt tuyên truyền, triển khai và thực hiện có hiệu quả việc nhân rộng các điển hình tiên tiến, đã xuất hiện nhiều cách làm hay, sáng tạo, nhiều điển hình tiên tiến trên các phong trào thi đua, trên các lĩnh vực; đặc biệt là các tấm gương vượt qua hoàn cảnh khó khăn, các điển hình công nhân, nông dân, giáo viên, bác sĩ, chiến sĩ sáng tạo, mưu trí dũng cảm trong lao động,... tiêu biểu như: Tổ Cát nhà tình thương Số 2, ấp An Bình, xã Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp; Anh hùng Lao động, Giáo sư, Tiến sĩ, Thầy thuốc Nhân dân, Chiến sĩ thi đua toàn quốc, Bác sĩ Tạ Văn Trầm, Giám đốc bệnh viện Đa khoa Tiền Giang; ông Nguyễn Văn Hoàng, Chủ tịch Hội Chữ Thập Đỏ xã An Hòa, huyện Tam Nông (cũ) (nay là xã An Long, tỉnh Đồng Tháp), Châu Văn Hải, Giám đốc Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại HK, 15A Trương Thành Công, khu phố 6, phường Mỹ Phong, tỉnh Đồng Tháp,...

5. Công tác khen thưởng

Công tác khen thưởng thực hiện đúng theo quy định, khen đúng người, đúng việc, động viên kịp thời gương người tốt, việc tốt để giáo dục, góp phần tạo niềm

phần khởi trong lao động sản xuất, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Chú trọng khen thưởng đối tượng là công nhân, nông dân, người lao động, người trực tiếp sản xuất, cán bộ khoa học kỹ thuật, các thành phần kinh tế, khen đối ngoại và khen người tốt việc tốt. Lấy hiệu quả công việc làm tiêu chuẩn bình xét trên nguyên tắc “dân chủ, công bằng và công khai”, góp phần đưa Luật Thi đua, khen thưởng đi vào cuộc sống. *(Đính kèm phụ lục khen thưởng)*.

6. Công tác kiện toàn, củng cố tổ chức bộ máy làm công tác thi đua, khen thưởng; hoạt động của Hội đồng thi đua - Khen thưởng

Ngày 24/7/2025, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 195/QĐ-UBND về việc thành lập Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh Đồng Tháp và ngày 12/9/2025, Chủ tịch Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh đã ban hành Quyết định số 725/QĐ-HĐTĐKT về Quy chế hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh.

Hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cơ quan, đơn vị từng bước đi vào nề nếp, quy trình xét duyệt đề trình cấp có thẩm quyền khen thưởng đảm bảo tính dân chủ, minh bạch, công bằng và khách quan trong công tác bình xét khen thưởng tại cơ quan, đơn vị.

Về nhân sự làm công tác thi đua - khen thưởng: Phòng Thi đua - Khen thưởng thuộc Sở Nội vụ hiện có mặt 12 biên chế (01 Trưởng phòng, 02 Phó Trưởng phòng và 09 chuyên viên), các sở, ngành tỉnh và cấp xã hầu hết bố trí công chức kiêm nhiệm công tác thi đua, khen thưởng; chuyên môn, nghiệp vụ chưa đồng đều nhất là cấp xã còn rất nhiều hạn chế.

7. Công tác tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác thi đua, khen thưởng

Nhằm kịp thời hỗ trợ xã, phường nâng cao năng lực chuyên môn, nắm vững các quy định của pháp luật và phối hợp với tỉnh thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng, Cơ quan thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng (Sở Nội vụ) đã tổ chức tập huấn công tác thi đua, khen thưởng bằng hình thức trực tuyến vào tháng 08/2025. Nội dung tập huấn: triển khai các văn bản Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022; Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ Quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng; Thông tư số 15/2025/TT-BNV ngày 04/8/2025 của Bộ Nội vụ Quy định biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ. Nghị định số 129/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 2 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ và quy trình, trình tự, thủ tục, hồ sơ theo quy định đối với việc công nhận danh hiệu thi đua, khen thưởng các cấp.

8. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo về công tác thi đua, khen thưởng

- Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 4251/KH-HĐTD ngày 12/12/2025 xây dựng Kế hoạch kiểm tra công tác thi đua, khen thưởng năm 2025. Số lượng đơn vị kiểm tra là 09 đơn vị. Nội dung kiểm tra gồm: Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cơ quan, đơn vị trong việc triển khai các chủ trương, chính sách, pháp luật về thi đua, khen thưởng; Chỉ thị số 41-CT/TW ngày 26/12/2024 của Bộ Chính trị về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác công tác thi đua, khen thưởng trong tình hình mới; việc tổ chức triển khai các quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng. Công tác triển khai, ban hành kế hoạch phát động thi đua; kết quả của các phong trào thi đua, thực hiện công tác khen thưởng do Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Tỉnh và các cơ quan, đơn vị phát động. Việc thành lập tổ chức bộ máy hoạt động của Hội đồng và chất lượng đội ngũ công chức làm công tác thi đua, khen thưởng (*thành lập Hội đồng, quy chế hoạt động của Hội đồng*). Công tác phát động phong trào thi đua chào mừng Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và Đại hội thi đua yêu nước tỉnh Đồng Tháp lần thứ I năm 2025 tiến tới Đại hội thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ XI năm 2025. Ngoài ra, xem xét, hướng dẫn tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong công tác thi đua, khen thưởng và định hướng hoạt động thời gian tới.

- Trong năm, tỉnh không có tiếp nhận đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh liên quan đến lĩnh vực thi đua, khen thưởng; thực hiện báo cáo đầy đủ đúng quy định.

V. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

- Nhìn chung, các phong trào thi đua do Thủ tướng Chính phủ phát động được Ủy ban nhân dân tỉnh, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh triển khai hiệu quả. Đồng thời, tỉnh đã phát động nhiều phong trào thi đua yêu nước luôn bám sát nhiệm vụ chính trị với tinh thần chủ động, sáng tạo, đổi mới về nội dung, phương pháp tổ chức đã đem lại hiệu quả thiết thực; góp phần làm cho kinh tế của tỉnh liên tục tăng trưởng ở mức cao, hạ tầng được đầu tư đồng bộ, thu hút nhiều nhà đầu tư chiến lược; đời sống Nhân dân không ngừng được cải thiện, an sinh xã hội được đảm bảo, quốc phòng - an ninh vững chắc, hệ thống chính trị ngày càng củng cố, góp phần quan trọng vào thắng lợi của sự nghiệp cách mạng, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của dân tộc, đáp ứng yêu cầu bước vào kỷ nguyên mới của đất nước.

- Các phong trào thi đua được tổ chức thành phong trào hành động cách mạng, thông qua các phong trào thi đua yêu nước, tạo động lực, nguồn lực mạnh mẽ để cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và các tầng lớp nhân dân tiếp tục phát huy tinh thần đoàn kết, truyền thống yêu nước, tinh thần đổi mới, sáng tạo, để xây dựng, phát triển hệ giá trị, văn hóa đặc trưng của tỉnh với con người nghĩa tình, năng động, sáng tạo.

- Các phong trào thi đua có mục tiêu, nội dung, tiêu chí thi đua cụ thể, rõ ràng, dễ nhớ, dễ thực hiện, dễ kiểm tra, giám sát, gắn với quyền và lợi ích chính đáng của người tham gia và bám sát yêu cầu nhiệm vụ chính trị trong thời kỳ mới. Có sự lãnh đạo tập trung, thống nhất, chặt chẽ, toàn diện của các cấp ủy, chính quyền các cấp.

- Công tác khen thưởng bảo đảm chính xác, kịp thời, công khai, minh bạch; coi trọng việc phát hiện, lựa chọn các tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc để khen thưởng. Việc phát hiện, bồi dưỡng, tổng kết và nhân rộng điển hình tiên tiến có nhiều chuyển biến tích cực. Đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong việc phát hiện những điển hình tiên tiến để khen thưởng và đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng. Chú trọng khen thưởng tập thể nhỏ, công nhân, nông dân, người lao động trực tiếp sản xuất, kinh doanh, cán bộ, chiến sĩ các lực lượng vũ trang, dân quân, tự vệ, công an xã, bảo vệ dân phố, dân phòng, bảo vệ cơ quan, doanh nghiệp. Quan tâm khen thưởng cơ sở, vùng sâu, vùng xa.

2. Hạn chế

- Việc chỉ đạo, tổ chức phong trào thi đua yêu nước ở một số ít đơn vị, địa phương chưa đi vào thực chất, thường xuyên, toàn diện, đồng đều giữa các ngành, lĩnh vực, các thành phần kinh tế. Hình thức thi đua chưa thật sự phong phú và đa dạng, việc xây dựng nội dung, chỉ tiêu ở một số phong trào thi đua chưa sát với thực tiễn, do đó chưa tạo được động lực thi đua, khí thế thi đua sôi nổi trong cơ quan, đơn vị.

- Phong trào thi đua tuy có bước chuyển biến nhưng chưa đồng đều, hiệu quả phong trào thi đua chưa cao; một số nơi, cách làm còn mang tính hình thức, chưa gắn kết thi đua với công việc thường xuyên hàng ngày, thi đua chưa thực sự trở thành động lực tự nguyện, tự giác, phát động phong trào ở cấp cơ sở còn mang tính hình thức.

- Việc xây dựng, nhân điển hình tiên tiến ở một số nơi còn lúng túng, chưa được quan tâm đúng mức; công tác phát hiện, bồi dưỡng các mô hình mới, điển hình tiên tiến chưa được quan tâm chú trọng thường xuyên.

3. Nguyên nhân của hạn chế

- Công tác thi đua, khen thưởng ở một số ít cơ quan, đơn vị nhất là ở cơ sở chưa được lãnh đạo cấp ủy, chính quyền quan tâm đúng mức, chưa phát huy được sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong việc thực hiện công tác thi đua, khen thưởng; còn có biểu hiện coi nhẹ việc tổ chức phát động phong trào thi đua tại cơ quan, đơn vị.

- Một số cơ quan, đơn vị mới chỉ tập trung vào xét đề nghị khen thưởng, chưa gắn công tác thi đua với việc chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị mình.

4. Giải pháp

- Khi có sự chỉ đạo sâu sát, toàn diện của cấp ủy, tổ chức đảng và người đứng đầu, công tác thi đua, khen thưởng sẽ đạt hiệu quả cao. Do đó, cần tiếp tục

triển khai, quán triệt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác thi đua, khen thưởng, đề ra các giải pháp đổi mới nội dung, phương thức tổ chức các phong trào thi đua và công tác khen thưởng, đồng thời nâng cao trách nhiệm của cấp ủy, trách nhiệm người đứng đầu trong chỉ đạo công tác tổ chức phát động, đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước; phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị và toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, Nhân dân triển khai thực hiện hiệu quả các phong trào thi đua, góp phần hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ các ngành, lĩnh vực, địa phương.

- Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, đôn đốc việc điều chỉnh, bổ sung các văn bản, quy định có liên quan đến công tác thi đua, khen thưởng phù hợp với các quy định mới về thi đua, khen thưởng tại các đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh.

Phần thứ hai **PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CÔNG TÁC NĂM 2026**

I. KHÁI QUÁT PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CHUNG CỦA TỈNH NĂM 2026

Năm 2026 có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, là năm bản lề mở đầu cho giai đoạn phát triển mới, vừa kế thừa kết quả và kinh nghiệm của những năm trước, vừa triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030 và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026 - 2030 của tỉnh. Trong bối cảnh tình hình thế giới và trong nước tiếp tục có nhiều yếu tố đan xen giữa thuận lợi, khó khăn và thách thức, yêu cầu đặt ra là tỉnh phải chủ động nắm bắt thời cơ, nâng cao năng lực thích ứng và điều hành linh hoạt, nhằm tạo nền tảng vững chắc cho giai đoạn phát triển mới.

Tình hình chính trị - xã hội, kinh tế vĩ mô ổn định, môi trường đầu tư kinh doanh được cải thiện; sự quyết tâm, quyết liệt của chính quyền các cấp trong quản lý điều hành; sự đồng thuận, niềm tin của cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân tăng cao. Triển vọng kinh tế phục hồi, tăng trưởng nhanh; các xu hướng chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, dịch chuyển dòng vốn, chuỗi cung ứng, sản xuất toàn cầu sẽ diễn ra mạnh mẽ hơn. Các hoạt động kinh tế trong nước tiếp tục phục hồi tích cực, khôi phục mạnh thị trường nội địa, thị trường xuất khẩu phục hồi nhanh. Mặt bằng lãi suất đã giảm và kỳ vọng duy trì thấp trong năm 2026, dư địa giảm lãi suất cho vay còn lớn và khả năng tăng trưởng tín dụng còn nhiều.

Bên cạnh đó, tình hình thế giới, địa chính trị diễn biến phức tạp, rủi ro về giá năng lượng, lương thực, nguyên vật liệu tiếp tục gia tăng, có thể ảnh hưởng đến xuất khẩu và sản xuất trong nước. Chính sách thương mại của các thị trường truyền thống có nhiều biến động và ngày càng khắt khe: Hoa Kỳ tiếp tục theo đuổi chính sách bảo hộ có chọn lọc, ưu tiên sản xuất trong nước thông qua các đạo luật; Trung Quốc thường áp dụng các biện pháp đơn lẻ kiểm soát, rào cản thương mại không thuế và chiến lược bảo vệ thị trường nội địa;... Tình hình trong nước, một số chính sách, thủ tục pháp lý liên quan đến đất đai, đầu tư công, xây dựng cơ bản còn chậm điều chỉnh, có thể ảnh hưởng đến tiến độ triển khai

các dự án trọng điểm. Biến đổi khí hậu, xâm nhập mặn, sạt lở, thiếu nước ngọt và các hiện tượng thời tiết cực đoan diễn ra ngày càng khốc liệt, tác động trực tiếp đến sản xuất nông nghiệp và đời sống dân cư. Áp lực cạnh tranh về thu hút đầu tư, nhân lực chất lượng cao giữa các địa phương ngày càng lớn...

Mục tiêu tổng quát của tỉnh trong năm 2026: Nâng cao năng lực lãnh đạo, quản trị và hiệu lực, hiệu quả bộ máy nhà nước; phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân, khơi dậy khát vọng phát triển và ý chí tự lực, tự cường của Nhân dân. Ưu tiên thúc đẩy tăng trưởng kinh tế nhanh, bền vững trên nền tảng khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn; ưu tiên phát triển công nghiệp hiện đại, dịch vụ chất lượng cao và nông nghiệp sinh thái gắn chuỗi giá trị toàn cầu. Đầu tư đồng bộ hạ tầng, mở rộng liên kết vùng, hội nhập quốc tế. Phát triển toàn diện văn hóa - xã hội, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, nâng cao đời sống Nhân dân; quản lý hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường, chủ động thích ứng biến đổi khí hậu. Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; chủ động công tác truyền thông chính sách, tạo khí thế, niềm tin trong Nhân dân. Giữ vững quốc phòng, an ninh, xây dựng biên giới hòa bình, hữu nghị; đẩy mạnh hoạt động đối ngoại thực chất, hiệu quả.

II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CÔNG TÁC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG NĂM 2026

1. Mục tiêu và yêu cầu

- Cụ thể hóa phong trào thi đua yêu nước giai đoạn 2026 - 2030 với chủ đề: *“Thi đua đổi mới, sáng tạo, tăng tốc, bứt phá xây dựng tỉnh Đồng Tháp phát triển nhanh và bền vững”* nhằm thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị, các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 và các mục tiêu, chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội đại biểu lần thứ I Đảng bộ tỉnh Đồng Tháp; thiết thực lập thành tích chào mừng thành công Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031; chào mừng các ngày lễ, kỷ niệm lớn của đất nước gắn với phong trào thi đua thực hiện Chỉ thị số 41-CT/TW ngày 26/12/2024 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thi đua, khen thưởng trong tình hình mới.

- Thực hiện tốt các quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng; nâng cao chất lượng công tác khen thưởng, bảo đảm khen thưởng thực chất, động viên, tôn vinh kịp thời các gương điển hình tiên tiến, người tốt, việc tốt trong các phong trào thi đua yêu nước; đẩy mạnh thi đua đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số và phục vụ người dân, doanh nghiệp theo Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 21/12/2023 của Bộ Chính trị; đột phá phát triển giáo dục và đào tạo theo Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị.

- Các phong trào thi đua phải bám sát các chỉ tiêu, nhiệm vụ trọng tâm, nổi bật, bám sát nhiệm vụ chính trị của tỉnh trong từng thời điểm nhằm thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Tháp lần thứ I; các phong trào thi đua của các cơ quan, đơn vị, địa phương phải

gắn với tiêu chí “3 thật” là “người thật, việc thật, hiệu quả thật”; trong đó, sự hài lòng và sự hưởng ứng của người dân chính là thước đo giá trị của phong trào thi đua; thực hiện tốt tinh thần “Nói là làm, làm ngay, làm đúng, làm quyết liệt, làm đến cùng và làm hiệu quả”, khắc phục triệt để căn bệnh “hình thức, qua loa, đại khái, kém hiệu quả, nói nhiều, làm ít, nói không đi đôi với làm”.

- Việc tổ chức thực hiện công tác khen thưởng phải phù hợp với thực tiễn, bám sát chỉ đạo của Trung ương và yêu cầu nhiệm vụ của tỉnh, của từng ngành, địa phương, đơn vị; gắn trách nhiệm của người đứng đầu trong chủ trì tổ chức, triển khai thực hiện.

- Các nhiệm vụ và giải pháp đề ra phải nhằm từng bước khắc phục những tồn tại, hạn chế, tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh, khơi dậy khát vọng phát triển và ý chí tự lực, tự cường của Nhân dân.

2. Các nhiệm vụ cụ thể của công tác thi đua - khen thưởng năm 2026

Cụ thể hóa các chủ trương của Đảng, tư tưởng Hồ Chí Minh về thi đua, khen thưởng nhằm tiếp tục nâng cao nhận thức về ý nghĩa đặc biệt của công tác thi đua khen thưởng trong kỷ nguyên mới thi đua thực hiện hoàn thành nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I và Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng gắn với việc *“Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”*, Nghị quyết số 99/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Đồng Tháp năm 2026; các phong trào thi đua do Thủ tướng Chính phủ và tỉnh phát động *“Tăng tốc, bứt phá hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ năm 2025 và hướng tới mục tiêu 2026 - 2030”*.

2.1. Thi đua xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền kiên tạo, điện tử, năng động; nâng cao năng lực trách nhiệm của người đứng đầu; siết chặt kỷ luật, kỷ cương, nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật; đẩy mạnh chuyển đổi số, cải cách hành chính theo hướng thông thoáng, công khai, minh bạch, chuyên nghiệp.

2.2. Tiếp tục đẩy nhanh tiến độ sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy khoa học, gắn với tinh giản biên chế, cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của kỷ nguyên mới.

2.3. Thực hiện đạt và vượt kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 theo Nghị quyết số 99/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Đồng Tháp năm 2026. Thực hiện tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công đạt yêu cầu nhiệm vụ được giao.

2.4. Thi đua tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, phát triển kinh tế tư nhân, kinh tế hợp tác, thúc đẩy khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, nhất là phát triển đối với các doanh nghiệp khoa học và công nghệ; tăng số lượng doanh nghiệp, hợp tác xã thành lập mới; tiếp tục duy trì và nâng cao chỉ số quan trọng

như: PCI, PAR INDEX, PAPI, SIPAS,... thực hiện hoàn thành các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh năm 2026 và đến năm 2030.

2.5. Thi đua xây dựng chính quyền thân thiện, phát triển văn hóa gắn kết hài hòa giữa giá trị truyền thống và giá trị hiện đại.

2.6. Nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, phát triển nguồn nhân lực gắn với đẩy mạnh nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo, ứng dụng công nghệ thông minh; số hóa thủ tục hành chính, các dữ liệu quan trọng và có giá trị lịch sử, văn hóa, dân tộc.

2.7. Quản lý, điều hành ngân sách nhà nước đạt hiệu quả cao thúc đẩy phát triển kinh tế, bảo đảm an sinh xã hội và hoạt động cơ quan, đơn vị; thực hiện cơ chế tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập sát với lộ trình Đề án của từng đơn vị.

2.8. Bảo đảm mục tiêu giảm nghèo bền vững, toàn diện, lao động, việc làm, cải thiện mức sống của người dân, nhất là vùng nông thôn, biên giới, ven biển và giải quyết nhanh chóng, hiệu quả các vấn đề bức xúc trong đời sống, xử lý các tệ nạn xã hội, các hành vi vi phạm pháp luật.

2.9. Thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ trọng tâm của tỉnh như: xây dựng nông thôn mới theo tiêu chí nâng cao, kiểu mẫu; đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; đẩy nhanh chuyển đổi số ngành nông nghiệp; phát triển sản phẩm OCOP; có nhiều mô hình du lịch xanh gắn với đặc trưng của mỗi địa phương. Tốc độ tăng trưởng lĩnh vực thương mại, dịch vụ, nông, lâm, thủy sản; mô hình sản xuất liên kết với doanh nghiệp tiêu thụ; dự án đăng ký đầu tư vào Khu kinh tế cửa khẩu.

2.10. Thi đua thực hiện tốt các nhiệm vụ quốc phòng, an ninh; xây dựng lực lượng vũ trang vững mạnh toàn diện, nâng cao khả năng sẵn sàng chiến đấu, nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại nhằm giữ vững môi trường ổn định để phát triển.

2.11. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền đến cán bộ, công chức, đảng viên, người lao động, doanh nghiệp, Nhân dân tham gia cùng chính quyền quản lý, khai thác và sử dụng hiệu quả, bền vững tài nguyên thiên nhiên, bảo vệ môi trường, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai; thực hiện mục tiêu phát triển bền vững, tăng trưởng xanh, phát hiện, bồi dưỡng, nhân rộng các điển hình tiên tiến, tiêu biểu.

2.12. Đẩy mạnh nghiên cứu, sáng kiến phục vụ cải cách, đổi mới trong lãnh đạo, điều hành; nhiệm vụ khoa học, công nghệ phục vụ chương trình, kế hoạch, đề án trọng tâm của tỉnh.

2.13. Thi đua các giải pháp thực hiện và hiến kế nâng cao vai trò lãnh đạo của cấp ủy đối với công tác dân vận trong cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền địa phương 02 cấp.

2.14. Nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tiêu cực.

2.15. Tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2031 trên địa bàn tỉnh đúng quy định, không để xảy ra vi phạm.

2.16. Tập trung nhóm nhiệm vụ trọng tâm:

- Đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công, phấn đấu giải ngân 100% kế hoạch vốn được giao, tập trung vào các dự án cao tốc, công trình liên kết vùng và hạ tầng giao thông trọng điểm;

- Thúc đẩy 03 động lực tăng trưởng kinh tế, tập trung làm mới và phát huy hiệu quả các động lực truyền thống gồm: đầu tư, tiêu dùng và xuất khẩu;

- Cải cách hành chính và cải thiện môi trường đầu tư, phát huy vai trò “đầu tàu” của các phường trung tâm và các khu kinh tế trọng điểm để thu hút đầu tư;

- Phát triển nông nghiệp sinh thái và chuyển đổi số, tiên phong xây dựng nền nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại gắn với chuyển đổi số;

- Công tác cán bộ và kiện toàn bộ máy đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới 2026 - 2030.

3. Phương hướng và giải pháp thực hiện

3.1. Tiếp tục quán triệt, tuyên truyền sâu rộng tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về thi đua yêu nước, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về thi đua, khen thưởng, đặc biệt là Chỉ thị số 41-CT/TW ngày 26/12/2024 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thi đua, khen thưởng trong tình hình mới, Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 và các nghị định quy định chi tiết thi hành.

3.2. Căn cứ các chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước, tiếp tục rà soát, bổ sung, hoàn thiện văn bản của tỉnh về thi đua, khen thưởng, bảo đảm đồng bộ, thống nhất, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ mới; nghiên cứu thực hiện phân cấp, phân quyền trong công tác thi đua, khen thưởng.

3.3. Căn cứ các phong trào thi đua hằng năm, giai đoạn do Trung ương, Ủy ban nhân dân tỉnh phát động, chỉ đạo triển khai thực hiện. Lãnh đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện xây dựng, phát động các phong trào thi đua phải hiệu quả, thiết thực, tránh hình thức; sâu rộng và bao quát toàn bộ các lĩnh vực đời sống xã hội, các tầng lớp nhân dân, các thành phần kinh tế, các cơ quan, tổ chức, đơn vị, trong đó lấy Nhân dân là trung tâm, là chủ thể của phong trào thi đua; mục tiêu, nội dung, tiêu chí thi đua phải cụ thể, rõ ràng, dễ nhớ, dễ thực hiện, dễ kiểm tra, giám sát, gắn với quyền, lợi ích chính đáng của người tham gia, bám sát các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội hằng năm, giai đoạn của Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2025 - 2030, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và yêu cầu nhiệm vụ chính trị trong thời kỳ mới. Gắn phong trào thi đua của cơ quan, đơn vị, địa phương với các phong trào thi đua trọng tâm đang được triển khai trong phạm vi cả nước, của tỉnh, bảo đảm sự lãnh đạo tập trung, thống nhất, chặt chẽ, toàn diện từ Trung ương đến cơ sở. Cụ thể hóa, lấy kết quả tổ chức phong trào và kết

quả công tác thi đua, khen thưởng là một tiêu chí đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm của cấp ủy, tổ chức đảng và tập thể lãnh đạo, quản lý.

3.4. Việc xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng phải kịp thời, dựa trên hiệu quả, kết quả nổi bật qua các phong trào thi đua, thành tích đạt được; thúc đẩy đổi mới sáng tạo, bứt phá; tôn vinh, vinh danh xứng đáng sự hy sinh cống hiến, hành động dũng cảm, cứu người, cứu tài sản; có nhiều đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, có sáng kiến, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung; tập thể, cá nhân trực tiếp công tác, lao động, chiến đấu, thực hiện các nhiệm vụ đặc biệt, bí mật; doanh nghiệp, doanh nhân có nhiều đóng góp; chú trọng khen thưởng ở cơ sở; bám sát tiêu chuẩn, điều kiện, quy định của Đảng, Nhà nước, bảo đảm chính xác, kịp thời, công khai, minh bạch, dân chủ, khách quan, đúng người, đúng việc, có tác dụng động viên, giáo dục, nêu gương. Khi phát hiện tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc là điển hình tiên tiến tiêu biểu thì cơ quan có thẩm quyền chủ động, kịp thời khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng.

3.5. Tiếp tục mở chuyên mục, chuyên trang tuyên truyền, biểu dương, tôn vinh điển hình tiên tiến xuất sắc trong lao động, sản xuất, học tập, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trong các phong trào thi đua. Các sở, ban, ngành, địa phương xây dựng và triển khai kế hoạch xây dựng, tuyên truyền, nhân rộng điển hình tiên tiến; đồng thời tổ chức các hoạt động để kịp thời động viên, khích lệ và nhân rộng các điển hình tiên tiến, thông qua nhiều hình thức như: tổ chức hội nghị biểu dương, tôn vinh; tổ chức gặp mặt, nói chuyện, giao lưu với các điển hình tiên tiến.

3.6. Thực hiện sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua, kế thừa, phát huy những bài học kinh nghiệm trong quá trình triển khai thực hiện; đồng thời, đẩy mạnh các phong trào thi đua trong giai đoạn tiếp theo. Nhìn nhận đúng hạn chế để rút kinh nghiệm, từ đó có giải pháp khắc phục, tìm ra cách làm hay, lựa chọn tập thể, cá nhân tiêu biểu, xuất sắc động viên, khen thưởng kịp thời và nhân rộng; khuyến khích, tạo điều kiện để các điển hình tiên tiến tiếp tục phát huy, lan tỏa, cổ vũ, động viên, nêu gương trong toàn xã hội, tạo động lực thúc đẩy các phong trào thi đua yêu nước.

3.7. Tiếp tục củng cố tổ chức bộ máy; đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động, kịp thời kiện toàn Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp. Thực hiện phân chia Cụm, Khối thi đua bảo đảm phù hợp, khoa học, thiết thực, hiệu quả; ban hành hướng dẫn hoạt động và chỉ đạo triển khai hoạt động cụm, khối thi đua theo hướng dẫn của các bộ, ngành Trung ương. Kiện toàn tổ chức bộ máy chuyên trách về công tác thi đua, khen thưởng và nhân sự làm công tác thi đua, khen thưởng từ tỉnh đến cơ sở, bảo đảm thống nhất, đúng định hướng và quy định của Trung ương; trong đó, quan tâm củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy và công chức, viên chức làm công tác thi đua, khen thưởng bảo đảm thống nhất, ổn định, chuyên sâu, chuyên nghiệp đáp ứng tốt yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới. Hằng năm, tổ chức, cử cán bộ, công chức, viên chức tham dự các lớp bồi dưỡng,

tập huấn kiến thức, nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên làm công tác thi đua, khen thưởng.

3.8. Tổ chức kiểm tra, giám sát, kịp thời phát hiện, ngăn ngừa các biểu hiện tiêu cực trong công tác thi đua, khen thưởng, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về thi đua, khen thưởng; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và cải cách thủ tục hành chính, thực hiện quy trình bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, thuận lợi trong công tác thi đua, khen thưởng.

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện giao ước thi đua năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2026 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ;
- Ban TĐ-KT TW (Hà Nội, TP HCM);
- Thành viên Cụm thi đua các tỉnh Nam Bộ;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Thành viên Hội đồng TĐ-KT tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- VPUB: CVP, các PCVP;
- Lưu VT, KGVX (Nôn).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Thành Ngại